

CHƯƠNG 1

CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ KẾ TOÁN TIỀN LƯƠNG VÀ CÁC KHOẢN TRÍCH THEO LƯƠNG

1.1 Lý luận chung về tiền lương và các khoản trích theo lương:

1.1.1 Khái niệm về tiền lương:

“Tiền lương có bản chất là giá cả của sức lao động, được hình thành trên cơ sở giá trị sức lao động thông qua thảo thuận giữa người lao động và người sử dụng lao động, được biểu hiện bằng tiền tương đương với giá trị sức lao động của người lao động.”

“**Tiền lương** là số tiền mà người lao động nhận được từ người sử dụng lao động của họ thanh toán lại tương ứng với số lượng lao động mà họ đã tiêu hao trong quá trình tạo ra của cải cho xã hội.” (*Giáo trình Kế toán Tài chính Doanh nghiệp tập I, năm 2005*).

“**Kế toán tiền lương** là tổ chức ghi chép, phản ánh, tổng hợp một cách trung thực, kịp thời, đầy đủ tình hình hiện có và sự biến động về số lượng và chất lượng lao động, tình hình sử dụng thời gian lao động và kết quả lao động.” (*Giáo trình Kế toán Tài chính Doanh nghiệp tập I, năm 2005*).

1.1.2 Khái niệm về các khoản trích theo lương:

“**Các khoản trích theo lương** là các khoản tiền mà người lao động phải đóng cho các khoản bảo hiểm và quỹ hỗ trợ khác dựa trên tổng số tiền lương mà người lao động nhận được mỗi tháng.”

“**Bảo hiểm xã hội** là khoản trợ cấp cho người lao động trong trường hợp người lao động tạm thời hay vĩnh viễn mất sức lao động như bị ốm đau, thai sản, tai nạn lao động, hưu trí mất sức hay tử tuất,...nhằm giảm bớt khó khăn trong cuộc sống.” (*Giáo trình Kế toán Tài chính Doanh nghiệp tập I, năm 2005*).

“**Bảo hiểm y tế** là khoản hỗ trợ chi phí khám chữa bệnh cho người lao động, bao gồm các khoản chi về viện phí, thuốc men trong khi người lao động bị ốm đau.” (*Giáo trình Kế toán Tài chính Doanh nghiệp tập I, năm 2005*).

“**Bảo hiểm thất nghiệp** là một loại hình phúc lợi tạm thời dành cho những người đã đi làm và bị cho nghỉ việc ngoài ý muốn. Hỗ trợ thất nghiệp giúp họ có thời gian tìm việc khác hoặc cơ hội được tái đào tạo để chuyển ngành nghề.” (Giáo trình Kế toán Tài chính – Học phần 1,2).

“**Kinh phí công đoàn** là khoản chi phí để phục vụ cho hoạt động của tổ chức công đoàn. Quỹ kinh phí công đoàn được hình thành bằng cách trích theo tỷ lệ quy định trên tiền lương phải trả và được tính vào chi phí sản xuất kinh doanh trong kỳ.” (Giáo trình Kế toán Tài chính Doanh nghiệp tập I, năm 2005).

1.1.3 Phân loại, đặc điểm của tiền lương:

❖ Phân loại tiền lương:

“*Lương chính*: là mức lương trả cho công nhân viên làm việc hành chính trong điều kiện bình thường theo thời gian làm việc thực tế trong tháng”. Mức lương được quy định tại “Nghị định số 74/2024/NĐ-CP về quy định mức lương tối thiểu đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động do Chính phủ ban hành ngày 30 tháng 06 năm 2024”.

Bảng 1. 1 Mức lương tối thiểu theo tháng và theo giờ đối với người lao động

(Nguồn: Sinh viên tự thu thập)

Vùng	Mức lương tối thiểu tháng (Đơn vị: đồng/tháng)	Mức lương tối thiểu giờ (Đơn vị: đồng/giờ)
Vùng I	4.960.000	23.800
Vùng II	4.410.000	21.200
Vùng III	3.860.000	18.600
Vùng IV	3.450.000	16.600

“*Lương đóng bảo hiểm xã hội*: tại Điều 89 Luật Bảo hiểm xã hội 2014 số 58/2014/QH13, đối với người lao động đóng bảo hiểm xã hội theo chế độ tiền lương do người sử dụng lao động quyết định thì tiền lương tháng đóng bảo hiểm xã hội là mức lương, phụ cấp lương và các khoản bổ sung khác theo quy định của pháp luật về lao động”.

Lương thử việc: được hưởng bằng 85% mức lương chính thức của công việc.

Lương tính theo thời gian:

- + Là hình thức trả lương theo thời gian làm việc, cấp bậc công việc và tháng lương của người lao động.
- + Có thể thực hiện tính dựa trên số giờ làm việc thực tế, theo ngày hoặc theo tuần làm việc của người lao động tùy thuộc theo yêu cầu và trình độ quản lý, thường được áp dụng cho những công việc có thời gian làm việc không cố định hoặc những công việc yêu cầu sự linh hoạt về thời gian.
- + Cách tính lương:

$$\text{Tiền lương theo tháng} = \frac{\text{Tiền lương cơ bản} + \text{Phụ cấp (nếu có)}}{\text{Số ngày công chuẩn trong tháng}} \times \text{Số ngày công thực tế}$$

$$\text{Tiền lương tuần} = \frac{\text{Mức lương tháng} \times 12 \text{ tháng}}{52 \text{ tuần}}$$

$$\text{Tiền lương theo ngày} = \frac{\text{Tiền lương tháng}}{\text{Số giờ công chuẩn trong tháng}}$$

$$\text{Tiền lương theo giờ} = \frac{\text{Tiền lương ngày}}{\text{Số giờ công chuẩn trong ngày}}$$

Tiền lương tính theo sản phẩm:

- + Là hình thức dựa trên số lượng sản phẩm hoặc công việc hoàn thành của người lao động thay vì dựa vào thời gian làm việc của họ. Với hình thức này khuyến khích hiệu suất làm việc cao hơn và hiệu quả.
- + Có thể thực hiện theo sản phẩm trực tiếp hoặc theo sản phẩm gián tiếp.
- + Cách tính lương theo sản phẩm:

$$\text{Tiền lương theo sản phẩm} = \text{Sản lượng sản phẩm} \times \text{Đơn giá sản phẩm}$$

$$\text{Đơn giá sản phẩm} = \frac{\text{Tiền lương cơ bản}}{\text{Tổng số sản phẩm đã quy định}}$$

“Tiền lương làm việc thêm giờ: Tại Khoản 1 Điều 98 của Bộ Luật Lao Động. Người lao động làm thêm giờ được trả lương tính theo đơn giá tiền lương hoặc tiền lương thực trả theo công việc đang làm”. Cụ thể:

- a) “Vào ngày thường, ít nhất bằng 150%”;
- b) “Vào ngày nghỉ hằng tuần, ít nhất bằng 200%”;
- c) “Vào ngày nghỉ lễ, tết, ngày nghỉ có hưởng lương, ít nhất bằng 300% chưa kể tiền lương ngày nghỉ lễ, tết, ngày nghỉ có hưởng lương đối với người lao động hưởng lương ngày”.

Một số hình thức khác:

- + Tiền lương tính theo sản phẩm có thưởng là một hình thức trả lương kết hợp giữa mức lương cơ bản theo số lượng sản phẩm hoàn thành và các khoản thưởng dựa trên hiệu suất hoặc thành tích vượt trội.
- + Tiền lương tính theo sản phẩm lũy tiến là hình thức trả lương trong đó mức tiền lương cho mỗi sản phẩm hoặc công việc hoàn thành tăng dần dựa trên số lượng sản phẩm được sản xuất.
- + Tiền lương khoán là hình thức trả lương trong đó người lao động nhận một khoản tiền cố định cho công việc cụ thể, không phụ thuộc vào thời gian làm việc hoặc số lượng sản phẩm sản xuất và thường được xác định trước, không thay đổi theo dù công việc được thực hiện nhiều hay ít.

❖ Về các khoản trích theo lương:

Mức đóng BHXH bắt buộc, BHYT, BHTN hàng tháng được xác định:

$$\begin{array}{l} \text{Mức đóng BHXH bắt} \\ \text{buộc, BHYT, BHTN} \\ \text{hàng tháng} \end{array} = \begin{array}{l} \text{Mức tiền lương tháng} \\ \text{đóng BHXH bắt buộc} \end{array} \times \begin{array}{l} \text{Tỷ lệ \% đóng} \\ \text{BHXH bắt buộc,} \\ \text{BHYT, BHTN} \end{array}$$

Căn cứ vào Điều 85 và Điều 86 của Luật Bảo hiểm xã hội số 58/2014/QH13, Điều 4 Nghị định 58/2020/NĐ-CP, Quyết định số 595/QĐ-BHXH năm 2017 có tỷ lệ đóng các khoản bảo hiểm như sau:

- Tỷ lệ mức đóng BHXH bắt buộc: Tổng mức đóng hiện nay là 25.5% tiền lương tháng, trong đó: người lao động đóng bằng 8%, người sử dụng lao động đóng bằng 17.5%.

- Tỷ lệ mức đóng BHYT: hiện nay tỷ lệ cần đóng là 4,5%, đối với người lao động và học sinh, sinh viên là 1.5%, người sử dụng lao động là 3%.
- Tỷ lệ mức đóng BHTN: Mức đóng của người lao động là 1%, người sử dụng lao động là 1%, ngân sách nhà nước hỗ trợ quỹ BHTN tối đa bằng 1% quỹ tiền lương.

Tỷ lệ đóng bảo hiểm:

Bảng 1. 2 Tỷ lệ mức đóng các khoản bảo hiểm

(Nguồn: Sinh viên tự thu thập)

	BHXH	BHYT	BHTN	KPCĐ	Tổng
Doanh nghiệp (%)	17.5	3	1	2	23.5
Người lao động (%)	8	1.5	1		10.5
Tổng (%)	25.5	4.5	2	2	34

Về mức giảm trừ gia cảnh: Theo Luật Thuế thu nhập cá nhân số 04/2007/QH12 và Điều 1 theo Nghị quyết số 954/2020/UBTVQH14 quy định về mức giảm trừ gia cảnh vào thu nhập chịu thuế như sau:

- Mức giảm trừ đối với đối tượng nộp thuế là 11,000,000 đồng/tháng (132 đồng/năm);
- Mức giảm trừ đối với mỗi người phụ thuộc là 4.400.000 đồng/tháng

❖ **Đặc điểm tiền lương:**

Chủ thể có trách nhiệm trả lương: là người sử dụng lao động.

Chủ thể nhận lương: là người lao động.

Tiền lương được thể hiện bằng tiền mặt hoặc tiền gửi ngân hàng.

Tiền lương trong quan hệ lao động chịu sự điều chỉnh chặt chẽ của pháp luật.

1.1.4 Vai trò và ý nghĩa của tiền lương:

a) Vai trò:

Tiền lương có vai trò quan trọng đối với nhu cầu thiết thực của người lao động, đồng thời còn là một khoản chi phí của doanh nghiệp trong quá trình tạo ra sản phẩm, hình thành nên giá thành sản phẩm, hàng hóa và dịch vụ, góp phần tạo ra lợi nhuận cho doanh nghiệp.

Nó còn là cầu nối giữa người lao động và doanh nghiệp trong việc tái sản xuất sức lao động và kích thích sản xuất, nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả của lao động.

b) Ý nghĩa:

Tiền lương có nhiều ý nghĩa quan trọng đối với cả người lao động và doanh nghiệp.

Đối với người lao động: Tiền lương là nguồn thu nhập chính giúp người lao động đáp ứng các nhu cầu cơ bản và chi phí sinh hoạt hàng ngày. Tạo động lực làm việc chăm chỉ, nâng cao năng suất và chất lượng công việc.

Đối với doanh nghiệp: Duy trì động lực và sự hài lòng của người lao động, góp phần tạo môi trường làm việc tích cực. Thu hút và giữ chân những nhân viên có kỹ năng và kinh nghiệm, giảm tỷ lệ thay đổi nhân viên.

1.1.5 Phương pháp kế toán:

a) Chứng từ:

Bảng 1. 3 Các chứng từ liên quan đến kế toán tiền lương

(Nguồn: Sinh viên tự thu thập)

Chứng từ	Mẫu số
Bảng chấm công	01a - LĐTL
Bảng chấm công làm thêm giờ	01b - LĐTL
Bảng thanh toán tiền lương	02 - LĐTL
Bảng thanh toán tiền thưởng	03 - LĐTL
Phiếu xác nhận sản phẩm hoặc công việc hoàn thành	05 - LĐTL
Bảng thanh toán tiền làm thêm giờ	06 - LĐTL
Bảng thanh toán tiền thuê ngoài	07 - LĐTL
Hợp đồng gia khoán	08 - LĐTL
Biên bản thanh lý (nghiệm thu) hợp đồng giao khoán	09 - LĐTL
Bảng kê trích nộp các khoản theo lương	10 - LĐTL
Bảng phân bổ tiền lương và bảo hiểm xã hội	11 - LĐTL

b) Tài khoản sử dụng:

- *Tài khoản 334*: Số dư bên có: Các khoản tiền lương, tiền công, tiền thưởng có tính chất lương và các khoản khác phải trả cho người lao động. Tài khoản có hai tài khoản cấp 2:

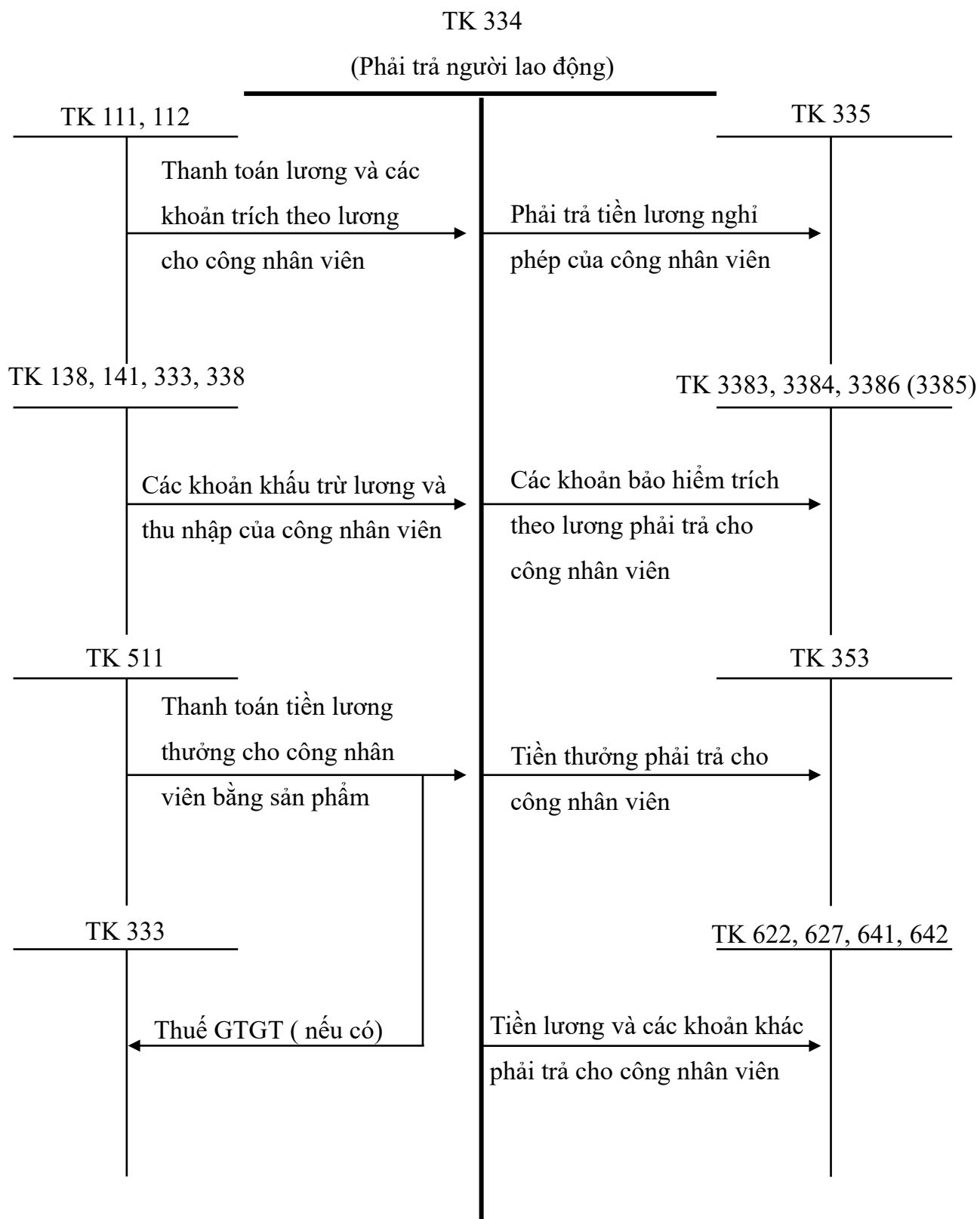
Tài khoản 3341 – Phải trả công nhân viên

Tài khoản 3348 – Phải trả người lao động khác

Bên Nợ: Các khoản tiền lương, tiền công, tiền thưởng có tính chất lương, bảo hiểm xã hội và các khoản khác phải trả, đã chi, đã ứng trước cho người lao động, các khoản khấu trừ vào tiền lương của người lao động.

Bên Có: Các khoản tiền lương, tiền công, tiền thưởng có tính chất lương và các khoản khác phải trả cho người lao động.

Sơ đồ chữ T:



Sơ đồ 1.1 Sơ đồ hạch toán tiền lương

- Tài khoản 338: Các khoản khấu trừ vào lương của công nhân viên.

Số dư bên có: BHXH, BHYT, BHTN, KPCĐ đã trích chưa nộp cho cơ quan quản lý hoặc kinh phí công đoàn được để lại cho đơn vị chưa chi hết các khoản phải trả, phải nộp khác.

Số dư bên nợ: phản ánh đã trả, đã nộp nhiều hơn số phải trả, phải nộp hoặc số BHXH đã chi trả cho công nhân viên chưa được thanh toán và kinh phí công đoàn vượt chi chưa được cấp bù.

Tài khoản 338 có 8 tài khoản cấp 2, trong đó:

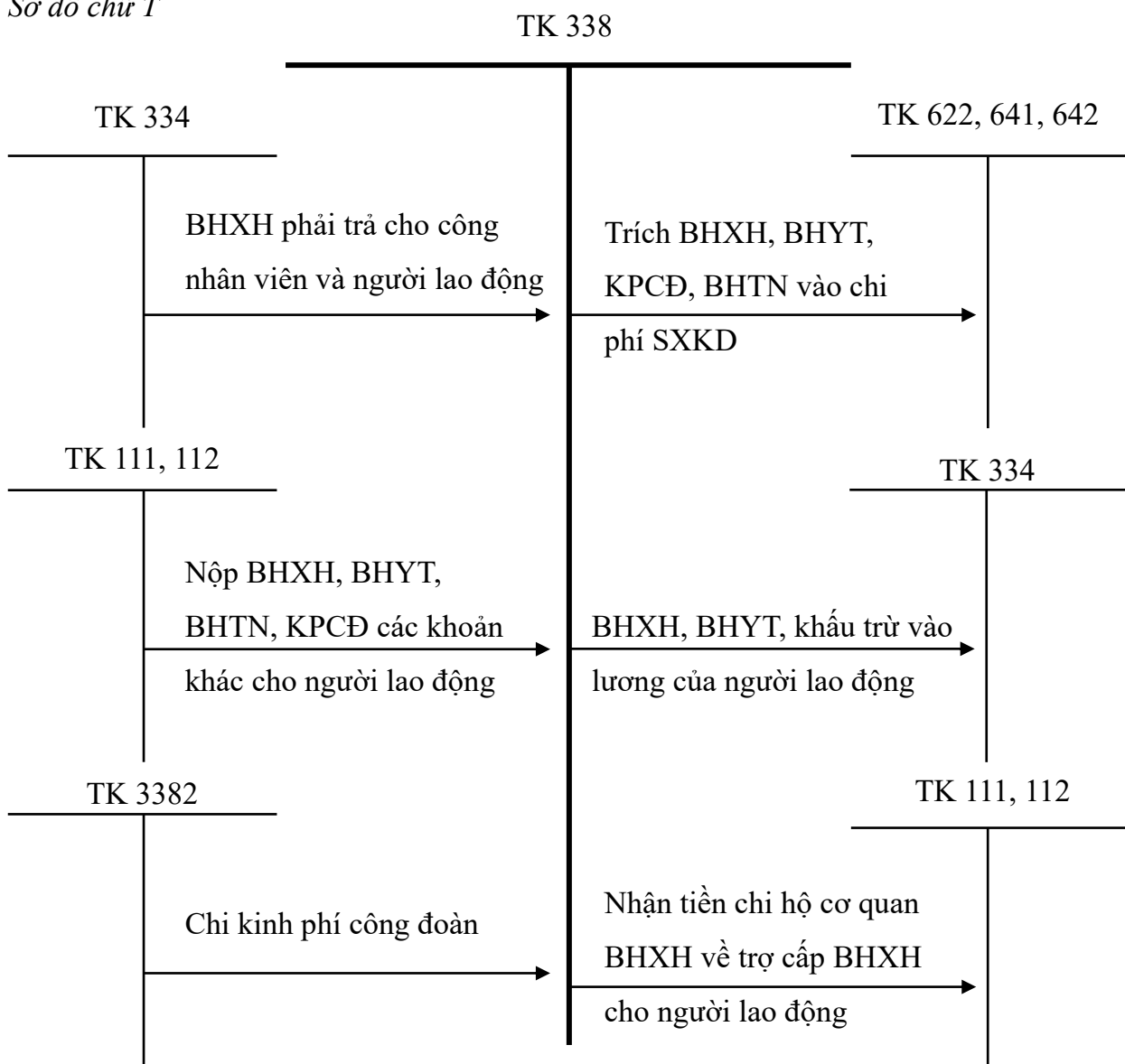
TK 3382: Kinh phí công đoàn;

TK 3383: Bảo hiểm xã hội;

TK 3384: Bảo hiểm y tế;

TK 3386: Bảo hiểm thất nghiệp (3385 theo TT 133).

Sơ đồ chữ T



Sơ đồ 1.2 Sơ đồ hạch toán các khoản trích theo lương

c) Phương pháp hạch toán:

- ❖ Tính tiền lương, các khoản phụ cấp theo quy định phải trả cho người lao động:
 - Nợ TK 154 – Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang (Theo TT 133)
 - Nợ TK 241 – Xây dựng cơ bản dở dang
 - Nợ TK 622, 623, 627, 641, 642
 - Có TK 334 – Phải trả người lao động
- ❖ Tính tiền thưởng phải trả cho công nhân viên:
 - Từ quỹ khen thưởng:
 - Nợ TK 353 – Quỹ khen thưởng, phúc lợi (3531)
 - Có TK 334 – Phải trả người lao động (3341)
 - Xuất quỹ chi trả tiền thưởng:
 - Nợ TK 334 – Phải trả người lao động (3341)
 - Có TK 111, 112 – Tiền mặt, Tiền gửi ngân hàng
- ❖ Tính tiền các khoản bảo hiểm phải trả cho công nhân viên ốm đau, thai sản, tai nạn lao động,...:
 - Nợ TK 334 – Phải trả người lao động
 - Có TK 3383 – Bảo hiểm xã hội
 - Có TK 3384 – Bảo hiểm y tế
 - Có TK 3386 – Bảo hiểm thất nghiệp (3385 theo TT 133)
 - Nợ TK 154, 241, 622, 623, 627, 641, 642
 - Có TK 3382 – Kinh phí công đoàn
 - Có TK 3383 – Bảo hiểm xã hội
 - Có TK 3384 – Bảo hiểm y tế
 - Có TK 3386 – Bảo hiểm thất nghiệp (3385 theo TT 133)
- ❖ Tính tiền lương nghỉ phép cho công nhân viên:
 - Nợ TK 623, 627, 641, 642
 - Nợ TK 335 – Chi phí phải trả
 - Có TK 334 – Phải trả người lao động (3341)

- ❖ Các khoản khấu trừ vào lương như tạm ứng chưa chi hết, các loại bảo hiểm, tiền thu hồi bồi thường về tài sản thiếu theo quyết định xử lý,...:
 - Nợ TK 334 – Phải trả người lao động
 - Có TK 141 – Tạm ứng
 - Có TK 338 – Phải trả, phải nộp khác
 - Có TK 138 – Phải thu khác
- ❖ Tính tiền thuế thu nhập cá nhân của công nhân viên và người lao động khác của doanh nghiệp phải nộp cho Nhà nước:
 - Nợ TK 334 – Phải trả người lao động
 - Có TK 333 – Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước (3335)
- ❖ Thanh toán các khoản phải trả, thực trả tiền lương và các khoản trích theo lương cho người lao động và công nhân viên:
 - Nợ TK 334 – Phải trả người lao động
 - Nợ TK 3382, 3383, 3384, 3386 (3385)
 - Có TK 111, 112 – Tiền mặt, Tiền gửi ngân hàng

1.2 Luật, chuẩn mực, thông tư:

a) Luật:

“Bộ Luật Lao động số 45/2019/QH14 do Quốc hội ban hành ngày 20/11/2019”.

“Luật Bảo hiểm xã hội số 58/2014/QH13 do Quốc hội ban hành ngày 20/11/2014”.

“Luật Bảo hiểm xã hội số 41/2024/QH15 do Quốc hội ban hành ngày 29/06/2024”.

“Luật Thuế thu nhập cá nhân số 04/2007/QH12 do Quốc hội ban hành ngày 21/11/2007”.

“Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân số 26/2012/QH13 do Quốc hội ban hành ngày 22/11/2012”.

“Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các luật về Thuế số 71/2014/QH13 do Quốc hội ban hành ngày 26/11/2014”.

“Luật Bảo hiểm y tế số 25/2008/QH12 do Quốc hội ban hành ngày 14 tháng 11 năm 2008”.

“Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế số 46/2014/QH13 do Quốc hội ban hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế số 25/2008/QH12 ngày 13 tháng 06 năm 2014”.

b) Nghị định, quyết định:

“Nghị định số 38/2022/NĐ-CP quy định mức lương tối thiểu đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động do Chính phủ ban hành ngày 12 tháng 06 năm 2022”.

“Nghị định số 28/2015/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật làm việc về Bảo hiểm thất nghiệp do Chính phủ ban hành Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật việc làm về Bảo hiểm thất nghiệp ngày 12 tháng 03 năm 2015”.

“Nghị quyết số 954/2020/UBTVQH14 về điều chỉnh mức giảm trừ gia cảnh của Thuế thu nhập cá nhân của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 02 tháng 06 năm 2020”.

“Theo Quyết định số 595/QĐ-BHXH ban hành quy trình thu Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp, Bảo hiểm tai nạn lao động – Bệnh nghề nghiệp; quản lý số Bảo hiểm xã hội, Thẻ Bảo hiểm y tế ngày 14 tháng 04 năm 2017”.

c) Chuẩn mực, thông tư:

“Chuẩn mực kế toán số 1 – Chuẩn mực chung” (Ban hành và công bố theo Quyết định số 165/2002/QĐ-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2002 của Bộ trưởng Bộ Tài chính).

“Chuẩn mực kế toán số 19 – Hợp đồng bảo hiểm” (Ban hành và công bố theo Quyết định số 100/QĐ-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Tài chính).

“Căn cứ theo Thông tư 133/2016/TT-BTC do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành thông tư hướng dẫn Chế độ kế toán doanh nghiệp vừa và nhỏ ba ngày 26/08/2016”.


CHƯƠNG 2
THỰC TRẠNG KẾ TOÁN TIỀN LƯƠNG VÀ CÁC KHOẢN TRÍCH
THEO LƯƠNG CỦA CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI GỖ
TRANG TRÍ SONG VIỆT

2.1. Giới thiệu về công ty:

2.1.1 Thông tin sơ lược về Công ty TNHH Dịch vụ Kế toán Thuế DVL

Bảng 2. 1 Thông tin về Công ty TNHH Dịch vụ Kế toán Thuế DVL

(Nguồn: Sinh viên tự thu thập)

Logo	
Tên công ty	Công ty TNHH Dịch vụ Kế toán Thuế DVL
Địa chỉ	5/8A đường Song Hành, Quốc lộ 22, phường Trung Mỹ Tây, Quận 12, Tp.HCM
Mã số thuế	0312343203
Người đại diện pháp luật	Đồng Minh Hồng - Ceo and founder
Điện thoại	086.255.9927 – 098.130.2121
Website	https://www.dvl.com.vn/
Ngày thành lập	26/06/2013
Ngành nghề kinh doanh	“Hoạt động liên quan đến kế toán, kiểm toán và tư vấn thuế, cụ thể: Báo cáo Thuế, Kế toán Thuế, Quyết toán Thuế TNCN, Đào tạo Kiểm toán, Kế toán và Tư vấn thành lập Doanh nghiệp”.

**Một số hình ảnh về công ty:*



Hình 2. 1 Một số hình ảnh về Công ty TNHH Dịch vụ Kế toán Thuế DVL

(Nguồn: Doanh nghiệp cung cấp)

2.1.2 Giới thiệu về Công ty TNHH Thương mại Gỗ Trang trí Song Việt

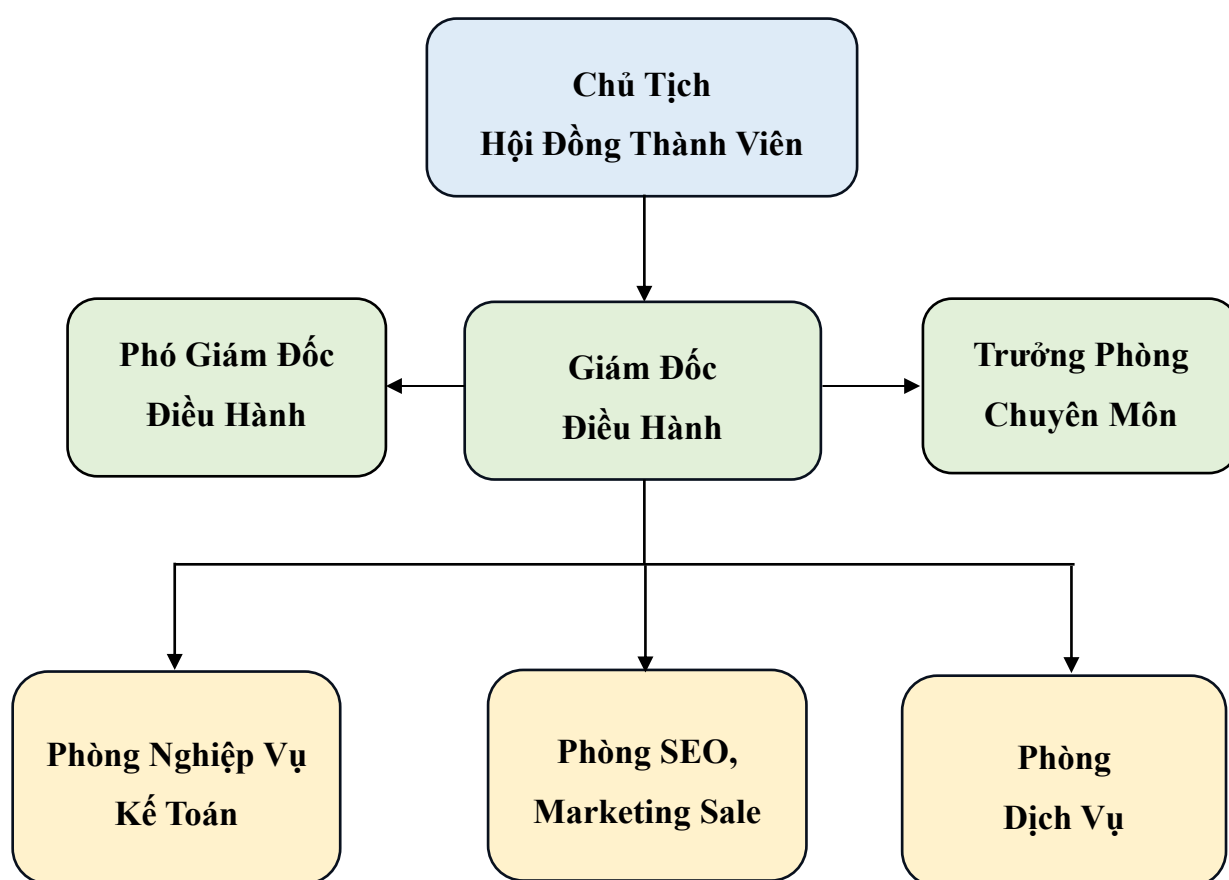
Bảng 2. 2 Thông tin về Công ty TNHH Thương mại Gỗ Trang trí Song Việt

(Nguồn: Sinh viên tự thu thập)

Tên công ty	Công ty TNHH Thương mại Gỗ Trang trí Song Việt
Địa chỉ	115/10/A10 Nguyễn Thị Búp, phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12, Tp. HCM.
Mã số thuế	0316525518
Người đại diện pháp luật	Hồ Thị Thu Hương
Điện thoại	0908627027
Ngày thành lập	09/10/2020

Ngành nghề kinh doanh	<p>“Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng, cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cửa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ; - Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng ván ép và ván mốp...; - Sản xuất đồ gỗ xây dựng; - Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng.”
------------------------------	---

2.1.3 Sơ đồ tổ chức Công ty TNHH Thương mại Gỗ Trang trí Song Việt



Sơ đồ 2. 1 Sơ đồ tổ chức của Công ty TNHH Thương mại Gỗ Trang trí Song Việt

(Nguồn thu thập: Doanh nghiệp cung cấp)

Nhiệm vụ và chức năng của từng phòng ban:

Chủ tịch hội đồng thành viên: là người đứng đầu hội đồng thành viên trong một công ty TNHH. Có vai trò điều hành các cuộc họp hội đồng, đưa ra quyết định quan trọng về chiến lược và quản lý công ty.

Giám đốc điều hành: là người đứng đầu điều hành và quản lý hoạt động hàng ngày của công ty. Họ chịu trách nhiệm triển khai chiến lược, điều hành các hoạt động kinh doanh và đảm bảo công ty hoạt động hiệu quả. Giám đốc điều hành báo cáo trực tiếp cho hội đồng quản trị hoặc các nhà đầu tư và thường là người đại diện công ty trong các vấn đề quan trọng với bên ngoài.

Phó Giám đốc điều hành: là người hỗ trợ Giám đốc điều hành trong việc quản lý và điều hành công ty. Họ thường đảm nhận các nhiệm vụ cụ thể hoặc các lĩnh vực hoạt động nhất định của doanh nghiệp và có thể thay mặt Giám đốc điều hành khi vắng mặt. Vai trò của Phó Giám đốc điều hành bao gồm phối hợp các hoạt động, giám sát các phòng ban và giúp thực hiện chiến lược kinh doanh của công ty.

Trưởng phòng chuyên môn: là người đứng đầu phòng ban hoặc bộ phận chuyên môn trong một tổ chức, công ty. Họ chịu trách nhiệm quản lý các hoạt động của phòng ban, điều phối công việc, đảm bảo chất lượng và hiệu quả trong các lĩnh vực chuyên môn mà phòng ban đó phụ trách. Trưởng phòng chuyên môn cũng thường xuyên báo cáo kết quả công việc và các vấn đề liên quan đến quản lý cấp cao hơn và tham gia vào việc xây dựng và thực hiện chiến lược trong lĩnh vực của mình.

Phòng nghiệp vụ kế toán: là bộ phận trong một tổ chức hoặc doanh nghiệp có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến kế toán như ghi chép, phân tích và báo cáo các hoạt động tài chính. Phòng nghiệp vụ kế toán có vai trò quan trọng trong việc quản lý tài chính của doanh nghiệp, giúp đảm bảo tính minh bạch và chính xác trong báo cáo tài chính.

Phòng SEO và Marketing Sale:

+ Phòng SEO: chịu trách nhiệm tối ưu hóa các trang web của doanh nghiệp để nâng cao thứ hạng trên các công cụ tìm kiếm.

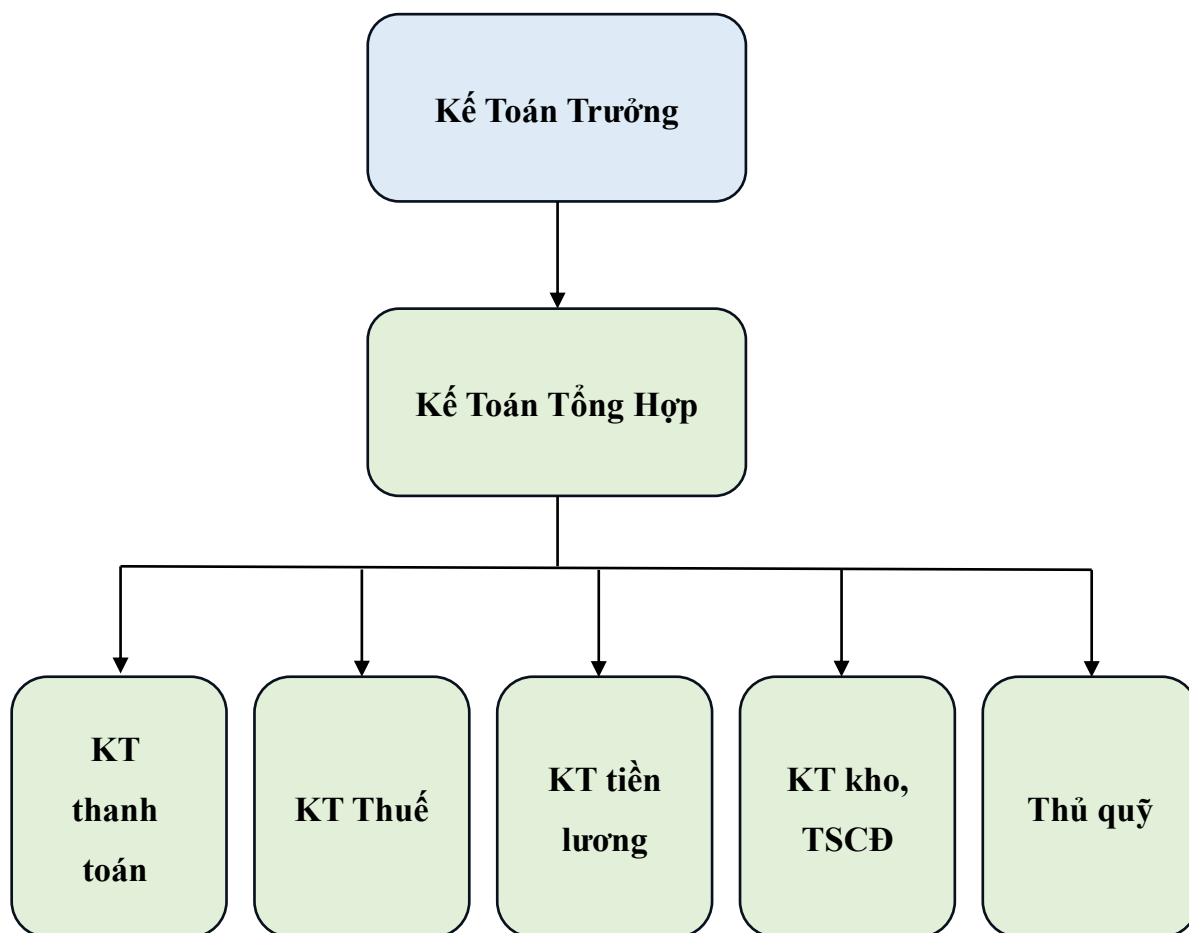
+ Phòng Marketing Sale: đảm nhận việc phát triển chiến lược marketing và quản lý hoạt động bán hàng nhằm thúc đẩy doanh số và tăng trưởng doanh thu.

Hai bộ phận kết hợp giúp doanh nghiệp tối ưu hóa sự hiện diện trực tuyến và hiệu quả trong việc tiếp cận và chăm sóc khách hàng, từ đó tăng trưởng doanh thu và phát triển bền vững.

Phòng dịch vụ: là bộ phận phụ trách cung cấp các dịch vụ hỗ trợ khách hàng, giải quyết các yêu cầu, vấn đề và duy trì mối quan hệ tốt với khách hàng. Tổ chức các chương trình đào tạo để nâng cao kỹ năng và năng lực, đảm bảo có cơ hội học hỏi và phát triển nghề nghiệp.

2.2. Tổ chức hệ thống kế toán của Công ty TNHH Thương mại Gỗ Trang trí Song Việt

2.2.1. Sơ đồ tổ chức phòng kế toán Công ty TNHH Thương mại Gỗ Trang trí Song Việt



Sơ đồ 2. 2 Sơ đồ tổ chức bộ máy phòng kế toán

(Nguồn thu thập: Sinh viên tự thu thập)

2.2.2. Công việc và chức năng của từng phòng

- **Kế toán trưởng: Lê Thị Thanh**

Là người đứng đầu bộ phận kế toán trong tổ chức hoặc doanh nghiệp. Vai trò của kế toán trưởng bao gồm:

+ Quản lý và giám sát hoạt động kế toán: Đảm bảo các quy trình kế toán được thực hiện đúng cách, chính xác và theo các quy định pháp lý.

+ Lập báo cáo tài chính: Chịu trách nhiệm lập và kiểm tra các báo cáo tài chính, báo cáo thuế và các báo cáo khác cần thiết cho quản lý và các cơ quan nhà nước.

+ Xây dựng và duy trì hệ thống kế toán: Thiết lập và duy trì hệ thống kế toán, bao gồm việc xác định và cải tiến các chính sách và quy định kế toán.

+ Kiểm soát nội bộ: Đảm bảo các biện pháp kiểm soát nội bộ hiệu quả để ngăn ngừa gian lận và sai sót tài chính.

+ Tư vấn tài chính: Cung cấp tư vấn và hỗ trợ cho ban lãnh đạo về các vấn đề tài chính và kế toán.

Kế toán trưởng thường yêu cầu có trình độ chuyên môn cao và kinh nghiệm làm việc lâu năm trong lĩnh vực kế toán.

- **Kế toán tổng hợp: Nguyễn Thị Mai.**

Là lĩnh vực trong kế toán tập trung việc ghi chép, tổng hợp và báo cáo các thông tin tài chính của một doanh nghiệp hoặc tổ chức bao gồm việc ghi chép và xử lý thông tin tài chính, tổng hợp và phân tích dữ liệu, lập báo cáo tài chính, kiểm tra và đảm bảo tính chính xác, hỗ trợ quản lý.

Kế toán tổng hợp đóng vai trò quan trọng trong việc duy trì sự minh bạch và chính xác trong báo cáo tài chính của tổ chức.

- **Kế toán thanh toán:**

Là quá trình quản lý và ghi chép các giao dịch liên quan đến việc chi trả tiền cho các nhà cung cấp, nhân viên hoặc các khoản chi khác của doanh nghiệp bao gồm: xử lý và ghi chép các khoản thanh toán, quản lý dòng tiền, lập báo cáo thanh toán, đối chiếu và kiểm tra.

Kế toán thanh toán đóng vai trò duy trì sự ổn định tài chính và đảm bảo các nghiệp vụ tài chính của doanh nghiệp được thực hiện đúng hạn.

- **Kế toán thuế:**

Là lĩnh vực trong kế toán tập trung vào việc quản lý và thực hiện các nghĩa vụ thuế của doanh nghiệp bao gồm: tính toán và kê khai thuế, lập báo cáo thuế, tuân thủ quy định pháp luật và luật thuế hiện hành, tư vấn về các chính sách thuế, cách tối ưu hóa nghĩa vụ thuế và giảm thiểu rủi ro thuế.

- **Kế toán tiền lương:**

Là quản lý và ghi chép các giao dịch liên quan đến tiền lương của nhân viên bao gồm: tính toán tiền lương, xử lý các khoản khấu trừ, chi trả lương, lập báo cáo và tuân thủ quy định pháp luật. Kế toán tiền lương giúp cho doanh nghiệp quản lý chi phí lao động hiệu quả và đảm bảo quyền lợi của nhân viên.

- **Kế toán kho, TSCĐ:**

Kế toán kho tập trung vào công việc quản lý và ghi chép các giao dịch liên quan đến hàng hóa và nguyên vật liệu trong kho, ghi chép về xuất – nhập kho, quản lý tồn kho, kiểm kê kho và lập báo cáo kho.

Kế toán TSCĐ quản lý, ghi chép các tài sản dài hạn của doanh nghiệp như máy móc, thiết bị, nhà xưởng,... và tính khấu hao, quản lý, lập báo cáo về TSCĐ.

- **Thủ quỹ:**

Là người chịu trách nhiệm quản lý, kiểm soát và thực hiện các giao dịch tiền mặt trong doanh nghiệp, tiếp nhận và chi trả tiền mặt, ghi chép, theo dõi, quản lý tiền mặt, lập báo cáo, đối chiếu và kiểm tra để bảo đảm tính chính xác.

2.2.3. Đặc điểm và chính sách kế toán của Công ty TNHH Thương mại Gỗ Trang trí Song Việt

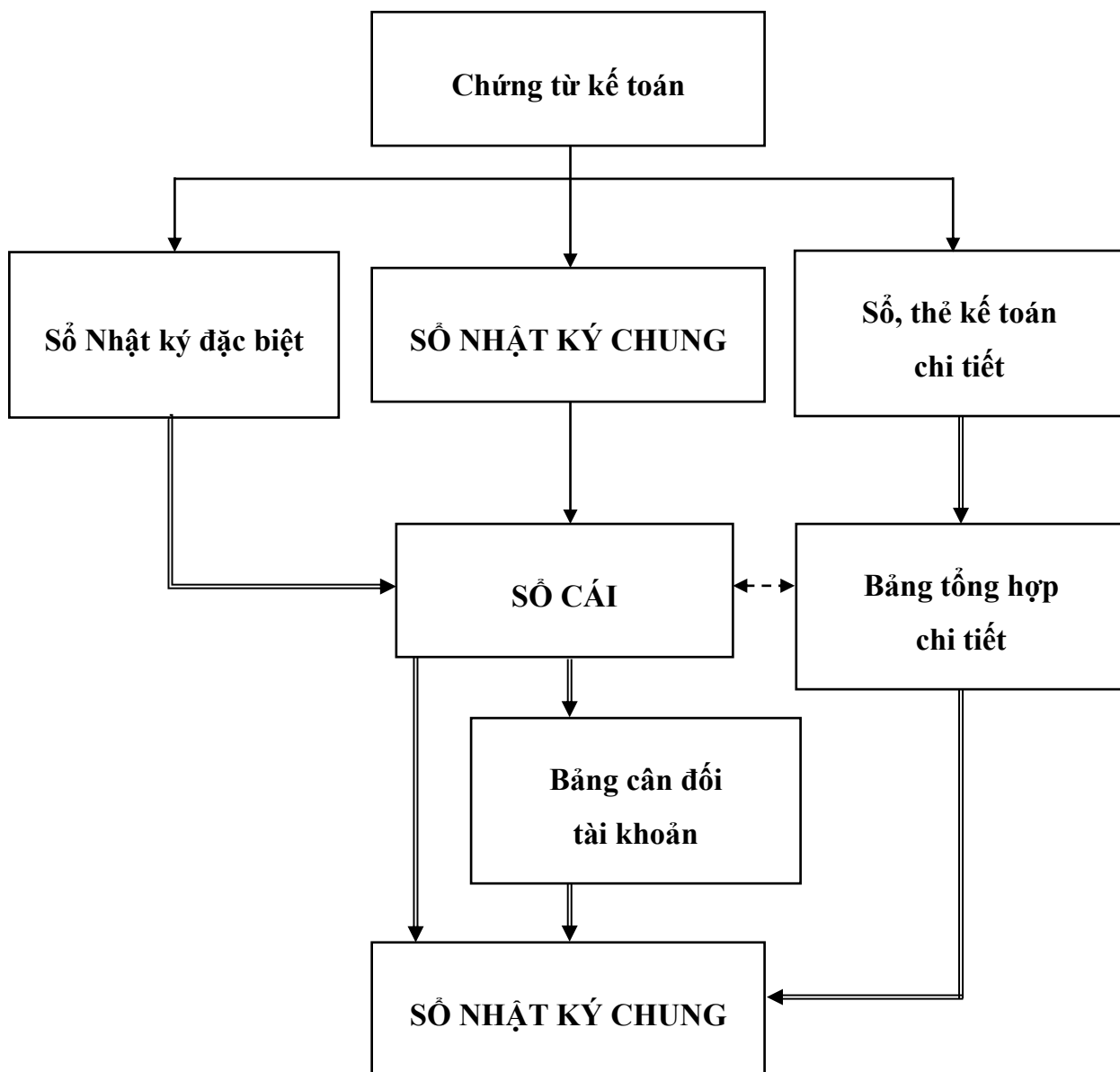
a) Chế độ kế toán áp dụng:

Công ty TNHH Thương mại Gỗ Trang trí Song Việt đã áp dụng chế độ kế toán theo Thông tư 133/2016/TT-BTC do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành ngày 26/08/2016, thực hiện và áp dụng các chuẩn mực và quy định kế toán.

b) Hình thức kế toán:

Công ty TNHH Thương mại Gỗ Trang trí Song Việt áp dụng hình thức kế toán là Nhật ký chung. Tất cả các nghiệp vụ được ghi chép theo trình tự thời gian, ghi nhận một cách đầy đủ bao gồm các tài khoản liên quan và số tiền cụ thể. Sau khi ghi chép vào nhật ký chung, các bút toán được chuyển vào sổ cái để phân loại và tổng hợp để kiểm soát và đối chiếu số liệu dễ dàng hơn. Nhật ký chung là nền tảng để thực hiện các bước tiếp theo trong quá trình ghi sổ cái và lập báo cáo tài chính.

Trình tự ghi sổ kế toán theo hình thức Nhật ký chung:



Sơ đồ 2.3 Sơ đồ trình tự ghi sổ kế toán theo hình thức kế toán Nhật ký chung

(Nguồn: Sinh viên tự thu thập)

Ghi chú:

Ghi hàng ngày \longrightarrow

Ghi cuối tháng, hoặc định kỳ \Longrightarrow

Quan hệ đối chiếu, kiểm tra \longleftrightarrow

Ghi chép vào nhật ký chung: Hàng ngày, căn cứ vào hóa đơn, chứng từ đã kiểm tra ghi ngày tháng xảy ra nghiệp vụ phát sinh. Mô tả ngắn gọn về nội dung của nghiệp vụ, số hiệu liên quan, các tài khoản nợ có tương ứng và số tiền cụ thể. Sau căn cứ vào số liệu đã ghi để lên sổ cái theo các tài khoản phù hợp và chính xác.

Ghi chép vào sổ cái: Mở sổ cái từng tài khoản phù hợp với các nghiệp vụ liên quan. Ghi ngày tháng và diễn giải tương ứng với các nghiệp vụ đã ghi ở sổ nhật ký chung.

Cuối mỗi tháng và cuối mỗi quý, kiểm tra đối chiếu số liệu trùng khớp với chứng từ gốc theo nguyên tắc tổng số phát sinh Nợ và tổng số phát sinh Có trên Bảng cân đối tài khoản phải bằng tổng số phát sinh Nợ và tổng số phát sinh Có trên sổ Nhật ký chung cùng kỳ.

c) Các chính sách kế toán:

- Kỳ kế toán: Niên độ kế toán bắt đầu từ ngày 01/01 đến ngày 31/12 dương lịch trong năm.
- Đơn vị tiền tệ: Việt Nam Đồng (VNĐ).
- Phương pháp hàng tồn kho: Phương pháp kế toán hàng tồn kho theo phương pháp kê khai thường xuyên.
- Phương pháp khấu hao: Khấu hao theo phương pháp đường thẳng.
- Phương pháp tính Thuế GTGT: tính Thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ.

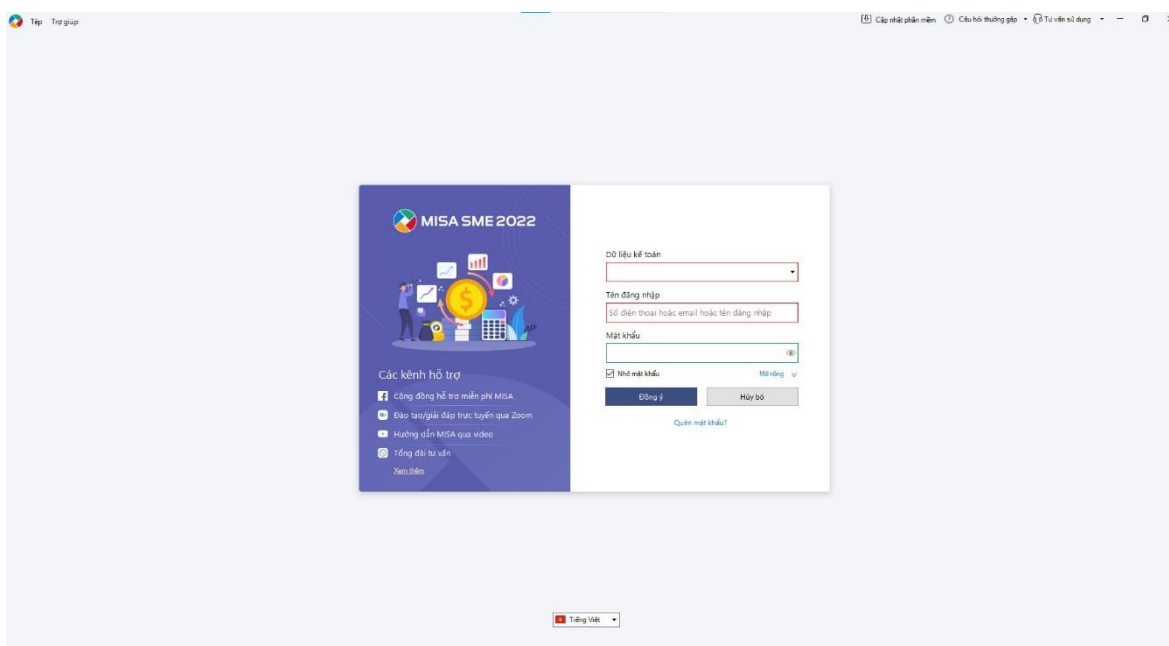
d) Xử lý dữ liệu kế toán:

Công ty sử dụng đồng thời công cụ Excel và phần mềm MISA để hỗ trợ công tác kế toán và thuận tiện cho việc theo dõi kịp thời và nhanh chóng các nghiệp vụ phát sinh.

Về phần mềm MISA SME.NET: là phần mềm kế toán dành cho doanh nghiệp vừa và nhỏ, đáp ứng đủ các nghiệp vụ kế toán: quỹ, ngân hàng, quản lý đơn, thuế, kho, tổng TSCĐ, tiền lương,... và phù hợp triển khai cho doanh nghiệp thuộc mọi lĩnh vực.

Phần mềm giúp cho doanh nghiệp nắm được doanh số bán hàng theo từng khoản và từ đó có thể so sánh số liệu với cùng kì của những năm trước, nắm bắt được doanh thu của doanh nghiệp, nắm được các chi phí phát sinh từ đó có kế hoạch, chiến lược phù hợp nhằm hạn chế những rủi ro. Giúp tự động hóa các quy trình kế toán, báo cáo tài chính và quản lý doanh nghiệp.

**Hình ảnh về phần mềm Misa:*



Hình 2. 2 Phần mềm MISA SME của doanh nghiệp

(Nguồn: Sinh viên tự thu thập)

2.3. Mô tả công việc:

2.3.1 Yêu cầu của công việc kế toán tiền lương:

Trong doanh nghiệp, bộ phận Kế toán tiền lương mang tính quyết định đến quyền lợi lao động của người lao động đang làm việc tại doanh nghiệp; ghi chép tính toán và quản lý quỹ lương của nhân viên và phản ánh các điều khoản chưa hợp lệ.

Công việc được thực hiện và theo dõi theo ngày, tuần, tháng và các quỹ với nhau. Được ghi chép và phản ánh kịp thời đầy đủ tình hình sử dụng lao động và kết quả lao động; quản lý việc phát sinh chi phí mà người lao động cần tạm ứng và các kỳ lương chính của người lao động.

+ Mục đích của công việc kế toán tiền lương:

Đảm bảo tính chính xác và minh bạch trong việc chi trả lương cho nhân viên, tính toán đúng số tiền lương dựa trên số giờ làm việc, mức lương cơ bản, các khoản phụ cấp và các khoản khấu trừ.

Cùng với đó, kế toán tiền lương cũng phải quản lý các khoản thuế và bảo hiểm xã hội, đảm bảo các khoản khấu trừ được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

Hỗ trợ việc lưu trữ hồ sơ và cung cấp báo cáo tài chính liên quan đến chi phí tiền lương, giúp doanh nghiệp duy trì đúng theo quy định của pháp luật và nhận được sự hài lòng của công nhân viên.

+ *Nhiệm vụ chính của kế toán tiền lương:*

Xác định và tính toán lương chính xác dựa trên số giờ làm việc, mức lương cơ bản, phụ cấp, thưởng và các khoản khấu trừ.

Quản lý và thực hiện các khoản khấu trừ bắt buộc như thuế TNCN, BHXH và BHYT theo đúng quy định của pháp luật.

Đảm bảo chi trả lương cho công nhân viên được thực hiện đúng hạn và chính xác qua hình thức chuyển khoản ngân hàng hoặc tiền mặt.

Cập nhật và lưu trữ các hồ sơ liên quan đến tiền lương bao gồm bảng lương, hợp đồng lao động và các tài liệu, chứng từ liên quan khác.

Cung cấp báo cáo tài chính và các báo cáo liên quan đến tiền lương và giải đáp thắc mắc về lương và xử lý các vấn đề chi trả lương cho công nhân viên.

+ *Kết quả công việc:*

Chi trả lương chính xác và kịp thời, nhân viên nhận được tiền lương đúng hạn và đúng số tiền, đảm bảo sự hài lòng và tạo động lực làm việc cho nhân viên.

Tuân thủ pháp luật: Thực hiện đầy đủ các mặt về thuế và các khoản bảo hiểm để giảm thiểu rủi ro pháp lý và đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật.

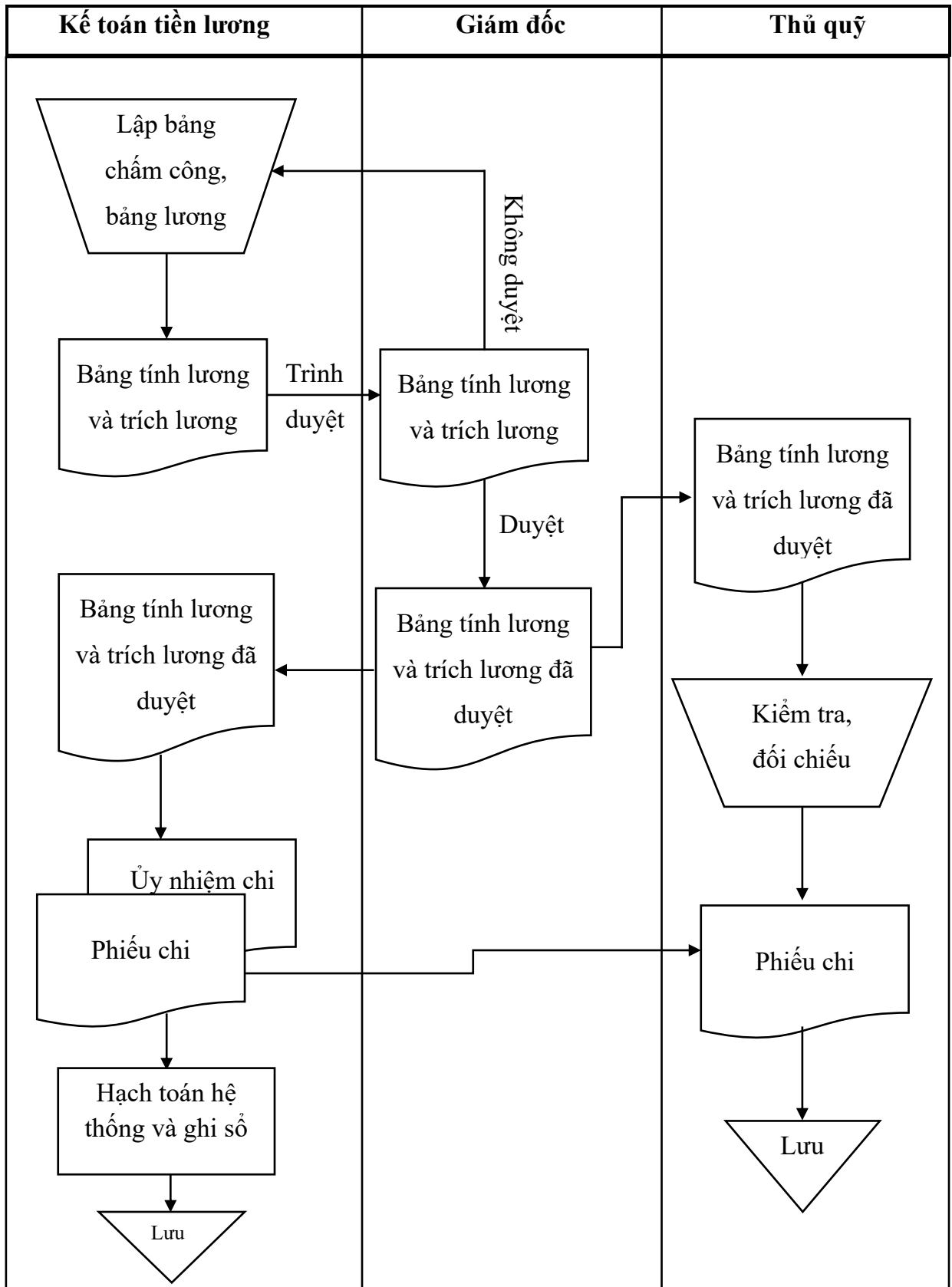
Quản lý tài chính hiệu quả: Cung cấp các báo cáo chính xác về tiền lương, giúp doanh nghiệp kiểm soát chi phí và lập kế hoạch tài chính tốt hơn.

Lưu trữ đầy đủ các hồ sơ liên quan đến lương và dễ dàng truy cập, hỗ trợ trong các hoạt động kiểm tra và thanh tra.

2.3.2 *Trình tự tiến hành:*

Về các công tác xử lý hồ sơ, chứng từ và hạch toán của Công ty TNHH Thương mại Gỗ Trang trí Song Việt được chị Trà Mi đảm nhận và phụ trách. Trình tự công việc được tiến hành theo cách em tìm hiểu và hướng dẫn từ chị Trà Mi, em xin tường thuật lại như sau:

1. Thu thập và xác nhận thông tin nhân viên bao gồm các thông tin cá nhân, mức lương, các khoản phụ cấp và các khoản khấu trừ và theo dõi sự thay đổi của các thông tin đó.
2. Lập bảng chấm công và theo dõi thời gian làm việc của nhân viên.
3. Tính toán lương, các khoản phụ cấp và các khoản giảm trừ về lương.
4. Tổng hợp số liệu và lập bảng lương chi tiết từng nhân viên và tổng hợp chi phí lương cho toàn bộ công ty.
5. Xác nhận và xin phê duyệt bảng lương từ Ban giám đốc.
6. Thanh toán lương và các khoản trích lương cho nhân viên bằng hình thức chuyển khoản hoặc tiền mặt.
7. Ghi sổ kế toán vào hệ thống kế toán công ty.
8. Lập báo cáo về lương, báo cáo cho thuế TNCN và các báo cáo liên quan đến lương.



Lưu đồ 2. 1 Lưu đồ công việc kế toán tiền lương

(Nguồn: Sinh viên tự thu thập)

**Mô tả về các bước thực hiện*

Bước 1: Bảng chấm công được thực hiện và theo dõi từ ngày 01/08 đến ngày 31/08/2023 và được chuyển lên để làm báo cáo tính lương. Cuối tháng, ngày 31/08, Chị Trà Mi kiểm tra và lập bảng lương tổng hợp phải trả căn cứ từ số liệu đã tập hợp về số giờ làm việc, ngày công, phép năm và các khoản phụ cấp. Vì là công ty quy mô nhỏ nên kế toán tiền lương đảm nhận cả hai nhiệm vụ.

Bước 2: Kế toán tính các khoản trích từ lương, sau đó tổng hợp số liệu và lập bảng lương chi tiết từng nhân viên và tổng hợp chi phí lương cho toàn bộ công ty.

Bước 3: Sau khi kiểm tra tính chính xác của bảng lương và các khoản liên quan, kế toán sẽ gửi đề nghị xác nhận và bảng lương lên Ban giám đốc. Nếu không được phê duyệt, hồ sơ sẽ được chuyển lại về phòng kế toán, kế toán phải kiểm tra xác định lại lý do không được phê duyệt, sửa chữa các lỗi và cập nhật thông tin sai sót. Sau khi đã chỉnh sửa và đảm bảo tất cả các thông tin tính toán đều chính xác sẽ gửi lại bảng lương cho ban giám đốc để được phê duyệt.

Bước 4: Sau khi đã được phê duyệt bảng lương đầy đủ, kế toán tiền lương thanh toán chi trả tiền lương và lập phiếu chi, ủy nhiệm chi chuyển tới thủ quỹ để lưu lại chứng từ và thanh toán lương cho công nhân viên.

Bước 5: Nhân viên ký nhận và nhận tiền.

Bước 6: Ghi sổ và hạch toán ghi sổ trên phần mềm.

Bước 7: Lập báo cáo Thuế TNCN.

2.3.1 Các nghiệp vụ phát sinh:

❖ Một số các nghiệp vụ tại doanh nghiệp, xử lý các bước được mô tả:

Công việc về tiền lương tháng 08 năm 2023 tại Công ty TNHH Thương mại Gỗ Trang trí Song Việt như sau:

Bước 1: Từ ngày 01/08/2023 – 31/08/2023, Kế toán tiền lương thực hiện, theo dõi và ghi nhận bảng chấm công của công nhân viên trong tháng.

STT	Tên nhân viên	Chức vụ	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	Tổng công
1	Huyền Phụng Dung	P.G.Độc	X	X	X	X	1/2	X	X	X	X	X	1/2	X	X	X	X	X	X	1/2	X	X	X	X	X	X	1/2	X	X	X	X	X	25	
2	Nguyễn Trung Tín	Nhân viên giao nhận	X	X	X	X	1/2	X	X	X	X	X	1/2	X	X	X	X	X	X	1/2	X	X	X	X	X	X	1/2	X	X	X	X	25		
3	Nguyễn Viết Tường	Nhân viên kinh doanh	X	X	X	X	1/2	X	X	X	X	X	1/2	X	X	X	X	X	X	1/2	X	X	X	X	X	X	1/2	X	X	X	X	25		
4	Hồ Thị Thu Hương	Giám đốc	X	X	X	X	1/2	X	X	X	X	X	1/2	X	X	X	X	X	X	1/2	X	X	X	X	X	X	1/2	X	X	X	X	25		

Hình 2. 3 Bảng chấm công tháng 08 năm 2023

(Nguồn thu thập: Doanh nghiệp cung cấp)

Kế toán tính lương theo công thức:

$$\text{Tiền lương tháng} = \frac{\text{Mức lương tháng}}{\text{Số ngày làm việc trong tháng}} \times \text{Số ngày làm việc thực tế trong tháng}$$

❖ **Ví dụ:** Nhân viên Nguyễn Viết Tường làm được 25 ngày công trong tháng 08 năm 2023.

+ Tiền lương tháng 08/2023 của nhân viên Nguyễn Viết Tường = [(Lương cơ bản + Phụ cấp ăn trưa + Phụ cấp xăng) / 25] * Số ngày công thực tế.
 = [(5,900,000 đ + 730,000 đ + 500,000 đ) / 25] * 25
 = 7,130,000 VNĐ

Sau khi tính lương cho từng nhân viên thì kế toán tiền lương sẽ lên bảng lương tổng hợp:

Nợ TK 6421: 29,097,600 VNĐ

Nợ TK 6422: 20,030,000 VNĐ

Có TK 334: 49,127,600 VNĐ

Các khoản phụ cấp như phụ cấp ăn trưa và phụ cấp xăng xe đã được quy định trong hợp đồng lao động của công ty với công nhân viên.

Bước 2: Kế toán tiền lương tính các khoản trích theo lương và các khoản giảm trừ lương:

+ Nhân viên Nguyễn Việt Tường có mức lương tham gia BHXH là 5,900,000 VNĐ các khoản trích theo lương của Nguyễn Việt Tường là:

Số trích bảo hiểm người lao động chịu:

- BHXH = 5,900,000 VNĐ * 8% = 472,000 VNĐ
- BHYT = 5,900,000 VNĐ * 1.5% = 88,500 VNĐ
- BHTN = 5,900,000 VNĐ * 1% = 59,000 VNĐ

Số trích bảo hiểm doanh nghiệp chịu:

- BHXH = 5,900,000 VNĐ * 17.5% = 1,032,500 VNĐ
- BHYT = 5,900,000 VNĐ * 3% = 177,000 VNĐ
- BHTN = 5,900,000 VNĐ * 1% = 59,000 VNĐ

+ Thuế TNCN:

- Thu nhập chịu thuế = Tổng thu nhập – Các khoản miễn thuế
 $= 7,130,000 - 730,000 = 6,400,000 VNĐ$
- Các khoản giảm trừ = Bản thân người lao động + Người phụ thuộc + Các khoản trích bảo hiểm.
 $= 11,000,000 + 0 + (472,000 + 88,500 + 59,000) = 11,619,500 VNĐ$
- Thu nhập tính thuế = Thu nhập chịu thuế - Các khoản giảm trừ
 $= 6,400,000 - 11,619,500 = (5,219,500) VNĐ$

Vì thu nhập thu tính thuế ra âm nên thu nhập của nhân viên Nguyễn Việt Tường không phải đóng thuế TNCN.

+ Từ các khoản trên, tổng thực lĩnh của nhân viên Nguyễn Việt Tường
Tổng thực lĩnh = Tổng thu nhập - Các khoản bảo hiểm - Thuế TNCN
 $= 7,130,000 - 619,500 - 0 = 6,510,500 VNĐ$

❖ Dựa vào bảng chấm công, xác định được: Nhân viên Huỳnh Phương Dung làm được 25 ngày công trong tháng 08 năm 2023.

+ Tiền lương tháng 08/2023 của nhân viên Huỳnh Phương Dung = [(Lương cơ bản + Các khoản phụ cấp) / 25] * Số ngày công thực tế.
 $= [(6,000,000 + 730,000 + 1,000,000 + 8,000,000) / 25] * 25$
 $= 15,730,000 VNĐ$

+ Nhân viên Huỳnh Phương Dung có mức lương tham gia BHXH là 6,000,000 VNĐ các khoản trích theo lương của Huỳnh Phương Dung là:

Số trích bảo hiểm người lao động chịu:

- BHXH = 6,000,000 VNĐ * 8% = 480,000 VNĐ
- BHYT = 6,000,000 VNĐ * 1.5% = 90,000 VNĐ
- BHTN = 6,000,000 VNĐ * 1% = 60,000 VNĐ

Số trích bảo hiểm doanh nghiệp chịu:

- BHXH = 6,000,000 VNĐ * 17.5% = 1,050,000 VNĐ
- BHYT = 6,000,000 VNĐ * 3% = 180,000 VNĐ
- BHTN = 6,000,000 VNĐ * 1% = 60,000 VNĐ

+ Thuế TNCN:

- Thu nhập chịu thuế = Tổng thu nhập – Các khoản miễn thuế
$$= 15,730,000 - (730,000 + 8,000,000) = 7,000,000 VNĐ$$
- Các khoản giảm trừ = Bản thân người lao động + Người phụ thuộc + Các khoản trích bảo hiểm.
$$= 11,000,000 + 2 * 4,400,000 + (480,000 + 90,000 + 60,000) = 20,430,000 VNĐ$$
- Thu nhập tính thuế = Thu nhập chịu thuế - Các khoản giảm trừ
$$= 7,000,000 - 20,430,000 = (13,430,000) VNĐ$$

Vì thu nhập thu tính thuế ra âm nên thu nhập của nhân viên Huỳnh Phương Dung không phải đóng thuế TNCN.

+ Từ các khoản trên, tổng thực lĩnh của nhân viên Huỳnh Phương Dung

$$\begin{aligned} \text{Tổng thực lĩnh} &= \text{Tổng thu nhập} - \text{Các khoản bảo hiểm} - \text{Thuế TNCN} \\ &= 15,730,000 - 630,000 - 0 = 15,100,000 VNĐ \end{aligned}$$

– Kế toán tính được số tiền trích lương cho chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp: (Phụ lục 5)

Nợ TK 6421: 29,097,600 VNĐ

Nợ TK 6422: 20,030,000 VNĐ

Có TK 334: 49,127,600 VNĐ

– Trích BHXH, BHYT, BHTN vào lương của công nhân viên: (Phụ lục 5)

Nợ TK 334: 2,751,798 VNĐ

Có TK 3383: 2,096,908 VNĐ

Có TK 3384: 393,114 VNĐ

Có TK 3385: 262,076 VNĐ

- Trích BHXH, BHYT, BHTN vào chi phí quản lý doanh nghiệp: (Phụ lục 6)

Nợ TK 6422: 5,634,634 VNĐ

Có TK 3383: 4,586,330 VNĐ

Có TK 3384: 786,228 VNĐ

Có TK 3385: 262,076 VNĐ

Bước 3: Kế toán tiền lương gửi bảng tính lương đầy đủ và bảng tính các khoản trích theo lương lên Ban Giám đốc để kiểm tra và phê duyệt.

Bước 4: Sau khi được Ban Giám đốc phê duyệt, kế toán làm phiếu chi trả lương cho công nhân viên tháng 08/2023.

Nợ TK 334: 46,375,802 VNĐ

Có TK 111: 46,375,802 VNĐ

Kế toán làm ủy nhiệm chi chi tiền BHXH tháng 08: (Phụ lục 14)

Nợ TK 3383: 6,682,938 VNĐ

Nợ TK 3384: 1,179,342 VNĐ

Nợ TK 3385: 524,152 VNĐ

Có TK 112: 8,386,432 VNĐ

Bước 5: Nhân viên ký nhận và nhận tiền. (Phụ lục 15)

Bước 6: Ghi sổ và hạch toán ghi sổ trên phần mềm.

Bước 7: Lập báo cáo thuế TNCN

2.4. Kiểm tra công việc:

- Liên quan đến loại chứng từ kế toán: Phiếu chi, ủy nhiệm chi, phiếu kế toán.
- Liên quan đến bút toán:

Hạch toán bút toán tính lương cuối tháng:

Nợ TK 6421, 6422: Chi phí quản lý kinh doanh

Có TK 334: Phải trả người lao động

Hạch toán khoản trích từ lương nhân viên:

Nợ TK 334: Phải trả người lao động (Trích từ lương tham gia bảo hiểm 10.5%)

Có TK 3383: Bảo hiểm xã hội (Trích từ lương tham gia bảo hiểm 8%)

Có TK 3384: Bảo hiểm y tế (Trích từ lương tham gia bảo hiểm 1.5%)

Có TK 3385: Bảo hiểm thất nghiệp (Trích từ lương tham gia bảo hiểm 1%)

Hạch toán khoản trích chi phí doanh nghiệp:

Nợ TK 6421, 6422: Chi phí quản lý kinh doanh (Trích từ lương tham gia bảo hiểm 21.5%)

Có TK 3383: Bảo hiểm xã hội (Trích từ lương tham gia bảo hiểm 17.5%)

Có TK 3384: Bảo hiểm y tế (Trích từ lương tham gia bảo hiểm 3%)

Có TK 3385: Bảo hiểm thất nghiệp (Trích từ lương tham gia bảo hiểm 1%)

Hạch toán trả lương nhân viên:

Nợ TK 334: Phải trả người lao động

Có TK 1111: Tiền mặt Việt Nam đồng

Hạch toán thanh toán các khoản trích theo lương:

Nợ TK 3383: Bảo hiểm xã hội

Nợ TK 3384: Bảo hiểm y tế

Nợ TK 3385: Bảo hiểm thất nghiệp

Có TK 1121: Tiền gửi ngân hàng Việt Nam đồng

– Liên quan đến sổ kế toán:

+ Nhật ký chung; (Phụ lục 3)

+ Sổ cái tài khoản 111, 112, 334, 338; (Phụ lục 4,5,6,7)

+ Sổ cái các tài khoản 3383, 3384, 3385. (Phụ lục 8,9,10)

2.5. Kiểm tra kết quả của công việc:

Người kiểm tra là chị Lê Thị Thanh – Kế toán trưởng chịu trách nhiệm kiểm tra công việc của bộ phận kế toán trong đơn vị theo đúng quy định của kế toán.

Theo từng tháng, kế toán trưởng sẽ cùng các kế toán viên của từng khoản mục để lập báo cáo tài chính của doanh nghiệp cung cấp cho nội bộ công ty. Kế toán trưởng trực tiếp quản lý sổ sách, hóa đơn, chứng từ của công ty

Mọi sổ sách, chứng từ được lưu trữ đảm bảo tính chính xác, sắp xếp theo đúng quy trình và theo đúng quy định của pháp luật. Trình tự kiểm tra chứng từ kế toán:

- Kiểm tra tính hợp lệ của chứng từ như hợp đồng lao động, bảng chấm công và phiếu yêu cầu thanh toán lương hợp lệ và có đầy đủ chữ ký xác nhận.
- Kiểm tra tính chính xác của số liệu khi đối chiếu với chứng từ gốc, với bảng chấm công và số lượng giờ làm việc.

CHƯƠNG 3

NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ

3.1. Sự cần thiết và yêu cầu hoàn thiện về công tác kế toán tiền lương tại Công ty TNHH Thương mại Gỗ Trang trí Song Việt

3.1.1. *Sự cần thiết về công tác kế toán tiền lương:*

Công tác kế toán tiền lương là một nhiệm vụ quan trọng trong quản lý tài chính và là yếu tố thiết yếu trong việc xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp và bền vững.

Đầu tiên, kế toán tiền lương giúp đảm bảo tất cả các khoản thanh toán lương được thực hiện chính xác và đúng hạn, góp phần vào sự hài lòng và hiệu quả làm việc của nhân viên. Hỗ trợ trong việc theo dõi và phân tích các khoản chi phí liên quan đến nhân sự, từ đó giúp cho doanh nghiệp đưa ra những quyết định chiến lược hợp lý hơn về việc tuyển dụng, đào tạo và phát triển nhân viên.

Ngoài ra, còn đảm bảo sự tuân thủ các quy định về pháp luật, về lao động, về bảo hiểm và về thuế, giảm thiểu rủi ro pháp lý cho doanh nghiệp.

3.1.2. *Yêu cầu hoàn thiện về công tác kế toán tiền lương:*

Ưu điểm:

- Công ty có đội ngũ nhân viên am hiểu sâu rộng về các quy định pháp lý và quy trình tính toán lương, đảm bảo chính xác và tuân thủ quy định.
- Đảm bảo tiền lương được tính chính xác, giảm thiểu sai sót, trả lương đúng hạn, đầy đủ và tránh các tranh chấp của công nhân viên.
- Giúp doanh nghiệp tuân thủ các quy định về thuế, bảo hiểm xã hội và các nghiệp vụ pháp lý khác. Quản lý chi phí hiệu quả và cung cấp thông tin cần thiết để lập kế hoạch ngân sách cho chi phí nhân sự trong kỳ kế toán.
- Đảm bảo sự công bằng và minh bạch về các khoản tiền lương cho công nhân viên, tạo sự hài lòng và tin tưởng với công việc của họ.
- Sử dụng các phần mềm kế toán tiên tiến để tối ưu hóa quy trình và giảm thiểu sai sót. Hệ thống kế toán tiền lương áp dụng các biện pháp bảo mật dữ liệu nghiêm ngặt, thông tin nhạy cảm liên quan đến tiền lương và bảo hiểm sẽ được bảo vệ an toàn. Các biện pháp bảo mật giúp ngăn ngừa truy cập trái phép và đảm bảo rằng dữ liệu chỉ được truy cập bởi các cá nhân có quyền.

Nhược điểm:

- Bảng chấm công chỉ thể hiện được số công làm việc mà không có các ngày nghỉ hưởng lương, nghỉ không hưởng lương và không ghi nhận được việc đi sớm hay muộn của nhân viên, dễ tạo nên tư tưởng đối phó mà không chú trọng vào chất lượng và năng suất công việc.
- Về mức lương thưởng, công ty vẫn chưa có nhiều chế độ tiền thưởng hợp lý cho công nhân viên để động viên, tăng năng suất và chất lượng công việc.
- Hệ thống thường xảy ra lỗi và phải cập nhật phiên bản thường xuyên dẫn đến việc báo cáo chậm trễ và xảy ra một số sai sót nhất định.

3.2. Giải pháp về công tác kế toán tiền lương tại Công ty TNHH Thương mại Gỗ Trang trí Song Việt

- Kiến nghị 1: Phân công cho trưởng bộ phận theo dõi nhân viên trong từng nhóm bộ phận của mình: bảng chấm công, bảng kê khối lượng sản phẩm nếu lương được tính theo sản lượng hoàn thành,... kèm theo một bảng bổ sung để theo dõi thời gian bắt đầu làm việc và thời gian kết thúc công việc trong ngày. Căn cứ vào bảng bổ sung có thể biết được chính xác giờ làm việc và số giờ làm thêm ca của từng nhân viên. Sau khi được phê chuẩn, bảng chấm công bổ sung cần được chuyển ngay đến bộ phận kế toán tránh trường hợp gian lận và thay đổi giờ.
- Kiến nghị 2: Tiền thưởng có vai trò quan trọng trong việc kích thích công nhân viên làm việc tận tâm hơn và có trách nhiệm với công việc hơn. Công ty cần có thêm chế độ khen thưởng hợp lý hoặc đề ra các hoạt động vào các dịp lễ tết để khen thưởng nhằm khích lệ và động viên những cá nhân, tập thể đã cố gắng trong thời gian làm việc tại công ty.
- Kiến nghị 3: Mở lớp đào tạo nhân viên kế toán về cách nhập dữ liệu chính xác và chú ý đến các lỗi phổ biến. Áp dụng các công cụ kiểm tra lỗi tự động trong phần mềm kế toán. Thực hiện kiểm tra định kỳ phần mềm để xác minh tính chính xác của các tính năng và các chức năng tính toán. Thực hiện sao lưu dữ liệu định kỳ và thiết lập quy trình phục hồi dữ liệu để đảm bảo an toàn thông tin.

KẾT LUẬN

Qua quá trình nghiên cứu và phân tích đề tài kế toán tiền lương tại công ty TNHH Thương mại Gỗ Trang trí Song Việt, em đã hiểu rõ được vai trò quan trọng của kế toán tiền lương trong việc quản lý và kiểm soát chi phí lao động, đảm bảo tính chính xác và minh bạch trong việc trả lương cho nhân viên. Và đặc biệt là khi em được tìm hiểu sâu về kế toán tiền lương, nắm bắt những kiến thức đã được học ở trường mà em chưa có điều kiện áp dụng vào thực tiễn.

Bài báo cáo được thực hiện trong khoảng 2 tháng, lần đầu tìm hiểu về lĩnh vực mà em đã học vào thực tế nên không tránh khỏi thiếu sót, em rất mong nhận được những ý kiến đóng góp của quý thầy cô để bài báo cáo em được hoàn thiện hơn.

Em xin trân thành cảm ơn cô Th.S Trần Thị Hương Giang, Ban Giám đốc công ty TNHH Thương mại Gỗ Trang trí Song Việt, các anh chị trong công ty và đặc biệt là bộ phận Phòng Kế toán đã tận tình giúp đỡ và tạo điều kiện để em hoàn thành bài báo cáo này.

Em xin trân trọng cảm ơn.

Sinh viên thực hiện

Đào Thị Thanh Hoa

PHỤ LỤC

Phụ lục 1

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI GỖ TRANG TRÍ SÔNG VIỆT										
Địa Chỉ: 115/10/A10 Nguyễn Thị Búp, Phường Tân Chánh Hiệp, Q.12, TP. HCM										
Mã Số Thuế: 0316525518										
BẢNG LƯƠNG THÁNG 08/2023										
Stt	Họ Và Tên	Chức Vụ	Lương Đồng Bảo Hiểm	Ấn Trả	Phụ cấp xăng	Công tác phí	Thưởng	Tổng Thu Nhập	TN chịu thuế	Các Khoản Trích Vào Chi Phí (BHXH (17,5%), BHYT (3%), BHTN (17,5%))
1	Huyền Phương Dung	P.G.Độc	6,000,000	730,000	1,000,000	8,000,000		15,730,000	7,000,000	1,050,000 (17,5%) 180,000 (3%) 180,000 (17,5%)
2	Nguyễn Trung Tin	Nhân viên giao nhận	5,007,600	730,000	500,000			6,237,600	5,507,600	876,330 (17,5%) 150,228 (3%) 177,000 (17,5%)
3	Nguyễn Việt Trường	Nhân viên kinh doanh	5,900,000	730,000	500,000			7,130,000	6,400,000	1,032,500 (17,5%) 177,000 (3%) 279,000 (17,5%)
4	Hồ Thị Thu Hương	Giám đốc	9,300,000	730,000	2,000,000	8,000,000		20,030,000	11,300,000	1,627,500 (17,5%) 279,000 (3%) 279,000 (17,5%)
TỔNG CỘNG (A+B)			26,207,600	2,920,000	4,000,000	16,000,000	-	49,127,600	30,207,600	4,586,330 (17,5%) 786,228 (3%) 786,228 (17,5%)
TỔNG BHXH 6,682,938										
TỔNG BHYT 1,179,342										
TỔNG BHTN 524,152										
TỔNG BH (3,2%) 8,386,432										
TỔNG BHXH (17,5%)										

File Home Insert Page Layout Formulas Data Review View Help

Clipboard Copy Paste Format Painter Font Alignment Number

General Conditional Formatting Styles

Wrap Text Merge & Center

Autosum Fill Sort & Find & Filter

Comments Add-ins

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN TRÍ SONG VIỆT																
BẢNG KÊ CÁC KHOẢN BẢO HIỂM THÁNG 08/2023																
Stt	Họ Và Tên	Chức Vụ	Lương Đơng Bảo Hiểm	Các Khoản Trích Vào Chi Phí DN			Tổng Cộng (21.5%)	Các Khoản Trừ Vào Lương NLĐ			Giảm trừ bản thân	NPT	Thực Lãnh	Ký nh		
				BHXXH (17.5%)	BHYT (3%)	BHTN (1%)		BHXXH (8%)	BHYT (1.5%)	BHTN (1%)						
1	Huyền Phương Dung	P.Gi.Độc Nhân viên	6,000,000	1,050,000	180,000	60,000	1,290,000	480,000	90,000	60,000	630,000	11,000,000	2	8,800,000	15,100,000	
2	Nguyễn Trung Tín	Nhân viên giao nhận	5,007,600	876,330	150,228	50,076	1,076,634	400,608	75,114	50,076	525,798	11,000,000	2	8,800,000	5,711,802	
3	Nguyễn Việt Trường	Nhân viên kinh doanh	5,900,000	1,032,500	177,000	59,000	1,268,500	472,000	88,500	59,000	619,500	11,000,000	2	8,800,000	6,510,500	
4	Hồ Thị Thu Hương	Giám đốc	9,300,000	1,627,500	279,000	93,000	1,999,500	744,000	139,500	93,000	976,500	11,000,000	2	8,800,000	19,033,500	
13	TỔNG CỘNG (A+B)			26,207,600	4,586,330	786,228	262,076	5,634,634	2,096,608	393,114	262,076	2,751,798	44,000,000	6	26,400,000	46,375,802
14				Tổng BHXXH	6,682,938											
15				Tổng BHYT	1,179,342											
16				Tổng BHTN	524,152											
17				Tổng BH (3.2%)	8,386,432											
18					47,600											
19																
20																
21																
22																
23																
24																

Phụ lục 2

Đơn vị: Công ty TNHH Thương mại Gỗ Trang trí Song Việt

Địa chỉ: 115/10/A10 Nguyễn Thị Búp, Phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12, Tp.Hồ Chí Minh, Việt Nam.

BẢNG LƯƠNG THÁNG 08 NĂM 2023

Đơn vị tính: Đồng

STT	Họ và tên	Chức vụ	Lương cơ bản	An trua	Phụ cấp xăng	Công tác phí	Thưởng	Tổng TN	TN chịu thuế	Các khoản BH	Thuế TNCN	Thực lãnh
1	Huỳnh Phương Dung	P.G.Độc	6,000,000	730,000	1,000,000	8,000,000	-	15,730,000	7,000,000	630,000	-	15,100,000
2	Nguyễn Trung Tin	Nhân viên giao nhận	5,007,600	730,000	500,000	-	-	6,237,600	5,507,600	525,798	-	5,711,802
3	Nguyễn Việt Tường	Nhân viên kinh doanh	5,900,000	730,000	500,000	-	-	7,130,000	6,400,000	619,500	-	6,510,500
4	Hồ Thị Thu Hương	Giám đốc	9,300,000	730,000	2,000,000	8,000,000	-	20,030,000	11,300,000	976,500	-	19,053,500
Tổng cộng			26,207,600	2,920,000	4,000,000	16,000,000	-	49,127,600	30,207,600	2,751,798	-	46,375,802

Người lập biểu
(Ký, họ tên)

Ngày 31 tháng 08 năm 2023

Giám đốc



Phụ lục 3

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI GỖ TRANG TRÍ SONG VIỆT
115/10/A10 Nguyễn Thị Búp - phường Tân Chánh Hiệp - Quận 12 - TP Hồ Chí Minh.

SỔ NHẬT KÝ CHUNG

Từ ngày 01/08/2023 đến ngày 31/08/2023

Ngày tháng ghi số	Chứng từ		Diễn giải	Tài khoản		Số phát sinh
	Số hiệu	Ngày tháng		Nợ	Có	
1	2	3	4	5	6	7
01/08	PNA 0000223	01/08	Nhập kho hóa đơn 95	156	331	1.800.000
01/08	PNA 0000223	01/08	VÁN ÉP 1220mm*2440mm*12mm(0,17M3/ 5	1331	331	144.000
31/08	HDA 0000247	31/08	Bán hàng theo hóa đơn 00000259	131	33311	158.976
31/08	HDA 0000247	31/08	Bán hàng theo hóa đơn 00000259	632	156	1.295.888
31/08	PK1 0000063	31/08	Hạch toán lương nhân viên tháng 8/2023	6422	334	20.030.000
31/08	PK1 0000063	31/08	Hạch toán lương nhân viên tháng 8/2023	6421	334	29.097.600
31/08	PK1 0000064	31/08	Trích BHXH trừ vào CPDN tháng 8/2023	6422	3383	4.586.330
31/08	PK1 0000064	31/08	Trích BHYT trừ vào CPDN tháng 8/2023	6422	3384	786.228
31/08	PK1 0000064	31/08	Trích BHTN trừ vào CPDN tháng 8/2023	6422	3385	262.076
31/08	PK1 0000065	31/08	Trích BHXH trừ vào lương nhân viên tháng 8/2023	334	3383	2.096.608
31/08	PK1 0000065	31/08	Trích BHYT trừ vào lương nhân viên tháng 8/2023	334	3384	393.114
31/08	PK1 0000065	31/08	Trích BHTN trừ vào lương nhân viên tháng 8/2023	334	3385	262.076
31/08	PK1 0000063	31/08	Hạch toán lương nhân viên tháng 8/2023	6422	334	20.030.000
31/08	PK1 0000063	31/08	Hạch toán lương nhân viên tháng 8/2023	6421	334	29.097.600
31/08	PK1 0000064	31/08	Trích BHXH trừ vào CPDN tháng 8/2023	6422	3383	4.586.330
31/08	PK1 0000064	31/08	Trích BHYT trừ vào CPDN tháng 8/2023	6422	3384	786.228
31/08	PK1 0000064	31/08	Trích BHTN trừ vào CPDN tháng 8/2023	6422	3385	262.076
31/08	PK1 0000065	31/08	Trích BHXH trừ vào lương nhân viên tháng 8/2023	334	3383	2.096.608
31/08	PK1 0000065	31/08	Trích BHYT trừ vào lương nhân viên tháng 8/2023	334	3384	393.114
31/08	PK1 0000065	31/08	Trích BHTN trừ vào lương nhân viên tháng 8/2023	334	3385	262.076
31/08	PK1 0000066	31/08	Thanh toán tiền thuê nhà tháng 08/2023	6422	1111	8.000.000
31/08	PK1 0000067	31/08	Kết chuyển 154 --> 632 tháng 08/2023	632	154	5.809.908
31/08	HDA 0000247	31/08	Bán hàng theo hóa đơn 00000259	131	33311	158.976
31/08	HDA 0000247	31/08	Bán hàng theo hóa đơn 00000259	632	156	1.295.888
31/08	PK1 0000063	31/08	Hạch toán lương nhân viên tháng 8/2023	6422	334	20.030.000
31/08	PK1 0000063	31/08	Hạch toán lương nhân viên tháng 8/2023	6421	334	29.097.600
31/08	PK1 0000064	31/08	Trích BHXH trừ vào CPDN tháng 8/2023	6422	3383	4.586.330
31/08	PK1 0000064	31/08	Trích BHYT trừ vào CPDN tháng 8/2023	6422	3384	786.228
31/08	PK1 0000064	31/08	Trích BHTN trừ vào CPDN tháng 8/2023	6422	3385	262.076
31/08	PK1 0000065	31/08	Trích BHXH trừ vào lương nhân viên tháng 8/2023	334	3383	2.096.608
31/08	PK1 0000065	31/08	Trích BHYT trừ vào lương nhân viên tháng 8/2023	334	3384	393.114
31/08	PK1 0000065	31/08	Trích BHTN trừ vào lương nhân viên tháng 8/2023	334	3385	262.076
31/08	PK1 0000066	31/08	Thanh toán tiền thuê nhà tháng 08/2023	6422	1111	8.000.000
31/08	PK1 0000067	31/08	Kết chuyển 154 --> 632 tháng 08/2023	632	154	5.809.908

30/08	HDA	0000243	30/08	Bán hàng theo hóa đơn 00000255	131	2111	8.004.000
30/08	HDA	0000243	30/08	Chi viên Ván Lạng Birch 24mm*100m	131	33311	640.320
30/08	HDA	0000243	30/08	Bán hàng theo hóa đơn 00000255	632	156	5.545.530
30/08	HDA	0000244	30/08	Bán hàng theo hóa đơn 00000256	131	5111	2.220.000
30/08	HDA	0000244	30/08	Chi viên Ván lạng White oak 23mm*100m	131	33311	177.600
30/08	HDA	0000244	30/08	Bán hàng theo hóa đơn 00000256	632	156	2.210.000
30/08	HDA	0000245	30/08	Bán hàng theo hóa đơn 00000257	131	5111	54.953.000
30/08	HDA	0000245	30/08	Bán hàng theo hóa đơn 00000257	131	33311	4.396.240
30/08	HDA	0000245	30/08	Bán hàng theo hóa đơn 00000257	632	156	43.894.666
31/08	PC1	0000190	31/08	Thanh toán lương nhân viên tháng 8/2023	334	1111	46.375.802
31/08	BC1	0000164	31/08	Cty Tân Việt Tiến thanh toán hd 164	1121	131	4.023.250
31/08	HDA	0000246	31/08	Bán hàng theo hóa đơn 00000258	131	5111	40.500.000
31/08	HDA	0000246	31/08	Bán hàng theo hóa đơn 00000258	131	33311	3.240.000
31/08	HDA	0000246	31/08	Bán hàng theo hóa đơn 00000258	632	156	38.915.240
31/08	HDA	0000247	31/08	Bán hàng theo hóa đơn 00000259	131	5111	1.987.200
31/08	PK6	PBKH_CC082023	31/08	Bút toán phân bổ CCDC của tháng 8	6422	242	7.045.182
31/08	PK6	PBKH_CC082023	31/08	Bút toán phân bổ CCDC của tháng 8	6421	242	5.336.083
31/08	PXA	PXA-CN1-HH	31/08	Kết chuyển số lẻ do tính giá trung bình.	632	156	(24)
31/08	PXA	PXA-GC-DAN VL WHITEOAK 1220X244 0-HH	31/08	Kết chuyển số lẻ do tính giá trung bình.	632	156	(2)
Tổng cộng :							7.752.193.847

- Số này có 9 trang, đánh số từ trang số 1 đến trang số 9
- Ngày mở sổ : 01/08/2023

Người ghi sổ
(Ký, họ tên)

Kế toán trưởng
(Ký, họ tên)

Ngày 31 tháng 08 năm 2023
Giám đốc
(Ký, họ tên, đóng dấu)

Hồ Thị Thu Hương

Phụ lục 4

Đơn vị: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI GỖ TRANG TRÍ SONG VIỆT
Địa chỉ: 115/10A10 Nguyễn Thị Búp - phường Tân Chánh Hiệp - Quận 12 - TP Hồ Chí Minh.

Mẫu số S03b - DN
(Ban hành theo TT số 133/2016/TT-BTC
ngày 26/08/2016 của Bộ Tài Chính)

SỔ CÁI CỦA MỘT TÀI KHOẢN

Từ ngày 01/08/2023 đến ngày 31/08/2023

Tên tài khoản : Tiền mặt Việt Nam

Số hiệu : 1111

Đơn vị tính: đồng

Ngày, tháng ghi số	Chứng từ		Diễn giải	Nhật ký chung		Số hiệu tk đối ứng	Số tiền	
	Số hiệu	Ngày tháng		Trang số	STT dòng		Nợ	Có
A	B	C	D	E	F	G	1	2
			Số dư đầu kỳ				4.136.249.735	
			Số phát sinh trong kỳ					
02/08	PC1 0000168	02/08	Chi tiền theo hóa đơn 265 ngày 02/08/2023			156		600.000
02/08	PC1 0000168	02/08	Tiền thuế của hóa đơn 265 ngày 02/08/2023			1331		48.000
29/08	PC1 0000188	29/08	Tiền thuế của hóa đơn 348 ngày 29/08/2023			1331		1.200.000
29/08	PC1 0000189	29/08	Chi tiền theo hóa đơn 353 ngày 29/08/2023			156		15.397.000
29/08	PC1 0000189	29/08	Tiền thuế của hóa đơn 353 ngày 29/08/2023			1331		1.231.760
31/08	PC1 0000190	31/08	Thanh toán lương nhân viên tháng 8/2023			334		46.375.802
31/08	PK1 0000066	31/08	Thanh toán tiền thuê nhà tháng 08 /2023			6422		8.000.000
			Tổng phát sinh trong kỳ				247.420.594	178.460.348
			Số dư cuối kỳ				4.205.209.981	

- Số này có 3 trang, đánh số từ trang số 1 đến trang số 3
- Ngày mở sổ : 01/08/2023

KẾ TOÁN TRƯỞNG
(Ký, họ tên)

Ngày 31 tháng 08 năm 2023

GIÁM ĐỐC
(ký, họ tên, đóng dấu)

Hồ Thị Thu Hương

Phụ lục 5

Đơn vị: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI GỖ TRANG TRÍ SONG VIỆT
Địa chỉ: 115/10/A10 Nguyễn Thị Búp - phường Tân Chánh Hiệp - Quận 12 - TP Hồ Chí Minh.

Mẫu số S03b - DN
(Ban hành theo TT số 133/2016/TT-BTC
ngày 26/08/2016 của Bộ Tài Chính)

SỔ CÁI CỦA MỘT TÀI KHOẢN

Từ ngày 01/08/2023 đến ngày 31/08/2023

Tên tài khoản : Tiền VND gửi ngân hàng

Số hiệu : 1121

Đơn vị tính: đồng

Ngày, tháng ghi số	Chứng từ		Diễn giải	Nhật ký chung		Số hiệu tk đối ứng	Số tiền	
	Số hiệu	Ngày tháng		Trang số	STT dòng		Nợ	Có
A	B	C	D	E	F	G	1	2
			Số dư đầu kỳ				57.637.156	
			Số phát sinh trong kỳ					
03/08	BC1	0000145	03/08	CTY TRANG TRÍ NỘI THẤT G.S VIỆT NAM thanh toán		131	10.854.000	
04/08	PT1	0000086	04/08	Rút TM nhập quỹ		1111		50.000.000
04/08	BC1	0000146	04/08	WEST COUNTRY FURNITURE VIỆT NAM thanh toán HD 223,224		131	54.918.000	
23/08	BC1	0000157	23/08	CÔNG TY TNHH TRƯỜNG THẮNG thanh toán HD 75 114 131		131	160.759.500	
23/08	BN1	0000150	23/08	Thanh toán CTY HOÀNG VIỆT Hd 204		331		200.000.000
25/08	BC1	0000158	25/08	Lãi nhập vốn		515	2.093	
25/08	BN1	0000151	25/08	BHXH T8/2023		3383		6.682.938
25/08	BN1	0000151	25/08	BHYT T8/2023		3384		1.179.342
25/08	BN1	0000151	25/08	BHTN T8/2023		3385		524.152
25/08	BN1	0000152	25/08	Thanh toán CTY THIÊN QUÝ Hd 308		331		27.043.200
28/08	BC1	0000159	28/08	WEST COUNTRY FURNITURE VIỆT NAM thanh toán HD 246		131	2.678.400	
28/08	BC1	0000160	28/08	WEST COUNTRY FURNITURE VIỆT NAM thanh toán HD 242		131	37.692.000	
28/08	BC1	0000161	28/08	WEST COUNTRY FURNITURE VIỆT NAM thanh toán HD 236		131	62.100.000	
28/08	BC1	0000162	28/08	WEST COUNTRY FURNITURE VIỆT NAM thanh toán		131	179.280.000	
				Tổng phát sinh trong kỳ			1.241.479.549	1.237.612.103
				Số dư cuối kỳ			61.504.602	

- Sổ này có 3 trang, đánh số từ trang số 1 đến trang số 3
- Ngày mở sổ : 01/08/2023

KẾ TOÁN TRƯỞNG
(Ký, họ tên)

Ngày 31 tháng 08 năm 2023

GIÁM ĐỐC
(Ký, họ tên, đóng dấu)

Hồ Thị Thu Hương

Phụ lục 6

Đơn vị: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI GỖ TRANG TRÍ SONG VIỆT
Địa chỉ: 115/10/A10 Nguyễn Thị Búp - phường Tân Chánh Hiệp - Quận 12 - TP Hồ Chí Minh.

Mẫu số S03b - DN
(Ban hành theo TT số 133/2016/TT-BTC
ngày 26/08/2016 của Bộ Tài Chính)

SỔ CÁI CỦA MỘT TÀI KHOẢN

Từ ngày 01/08/2023 đến ngày 31/08/2023

Tên tài khoản : Phải trả công nhân viên

Số hiệu : 334

Đơn vị tính: đồng

Ngày, tháng ghi số	Chứng từ		Diễn giải	Nhật ký chung		Số hiệu tk đối ứng	Số tiền	
	Số hiệu	Ngày tháng		Trang số	STT dòng		Nợ	Có
A	B	C	D	E	F	G	1	2
			Số dư đầu kỳ					
			Số phát sinh trong kỳ					
31/08	PC1	0000190	31/08	Thanh toán lương nhân viên tháng 8/2023		1111	46.375.802	
31/08	PK1	0000063	31/08	Hạch toán lương nhân viên tháng 8/2023		6422		20.030.000
31/08	PK1	0000063	31/08	Hạch toán lương nhân viên tháng 8/2023		6421		29.097.600
31/08	PK1	0000065	31/08	Trích BHXH trừ vào lương nhân viên tháng 8/2023		3383	2.096.608	
31/08	PK1	0000065	31/08	Trích BHYT trừ vào lương nhân viên tháng 8/2023		3384	393.114	
31/08	PK1	0000065	31/08	Trích BHTN trừ vào lương nhân viên tháng 8/2023		3385	262.076	
			Tổng phát sinh trong kỳ				49.127.600	49.127.600
			Số dư cuối kỳ					

- Số này có 1 trang, đánh số từ trang số 1 đến trang số 1
- Ngày mở sổ : 01/08/2023

KẾ TOÁN TRƯỞNG
(Ký, họ tên)

Ngày 31 tháng 08 năm 2023

GIÁM ĐỐC
(ký, họ tên, đóng dấu)

Hồ Thị Thu Hương

Công ty TNHH Thương mại Cổ Trang trí Song Việt

Địa chỉ: 115/10/A10 Nguyễn Thi Búp, Phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12,
Tp Hồ Chí Minh.

Mẫu số S03b – DNN

(Ban hành theo Thông tư số 133/2016/TT-BTC
ngày 26/08/2016 của Bộ Tài chính)

SỔ CÁI CỬA MỘT TÀI KHOẢN

Từ ngày 01/08/2023 đến ngày 31/08/2023

Tên tài khoản: Phải trả, phải nộp khác

Số hiệu 338

Đơn vị tính: Đồng

Ngày, tháng ghi số	Chứng từ		Diễn giải	Nhật ký		Số hiệu TK đối ứng	Số tiền	
	Số hiệu	Ngày, tháng		Trang số	STT đóng		Nợ	Có
A	B	C	D	E	G	H	I	J
			Số dư đầu kỳ					
			Số phát sinh trong kỳ					
25/08	BN0000151	25/08	Thanh toán chuyển khoản tiền BH T08/2023			1121	8,386,432	
31/08	PK0000064	31/08	Trích các khoản BH trừ vào CPDN T08/2023			6422		5,634,634
31/08	PK0000065	31/08	Trích các khoản bảo hiểm trừ vào lương nhân viên tháng 08/2023			334		2,751,798
			Tổng phát sinh trong kỳ				8,386,432	8,386,432
			Số dư cuối kỳ				0	0

– Số này có 2 trang, đánh số từ từ trang số 01 đến trang 02.

– Ngày mở số: 01/08/2023

Ngày 31 tháng 08 năm 2023

Người lập biên

(Ký, họ tên)

Kế toán trưởng

(Ký, họ tên)

Người đại diện theo pháp luật

(Ký, họ tên, đóng dấu)

Phụ lục 8

Đơn vị: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI GỖ TRANG TRÍ SONG VIỆT
Địa chỉ: 115/10/A10 Nguyễn Thị Búp - phường Tân Chánh Hiệp - Quận 12 - TP Hồ Chí Minh.

Mẫu số S03b - DN
(Ban hành theo TT số 133/2016/TT-BTC
ngày 26/08/2016 của Bộ Tài Chính)

SỔ CÁI CỦA MỘT TÀI KHOẢN

Từ ngày 01/08/2023 đến ngày 31/08/2023

Tên tài khoản : Bảo hiểm xã hội

Số hiệu : 3383

Đơn vị tính: đồng

Ngày, tháng ghi số	Chứng từ		Diễn giải	Nhật ký chung		Số hiệu tk đối ứng	Số tiền	
	Số hiệu	Ngày tháng		Trang số	STT dòng		Nợ	Có
A	B	C	D	E	F	G	1	2
			Số dư đầu kỳ					
			Số phát sinh trong kỳ					
25/08	BN1	0000151	25/08	BHXX T8/2023		1121	6.682.938	
31/08	PK1	0000064	31/08	Trích BHXH trừ vào CPDN tháng 8/2023		6422		4.586.330
31/08	PK1	0000065	31/08	Trích BHXH trừ vào lương nhân viên tháng 8/2023		334		2.096.608
			Tổng phát sinh trong kỳ				6.682.938	6.682.938
			Số dư cuối kỳ					

- Sổ này có 1 trang, đánh số từ trang số 1 đến trang số 1
- Ngày mở sổ : 01/08/2023

KẾ TOÁN TRƯỞNG
(Ký, họ tên)

Ngày 31 tháng 08 năm 2023

GIÁM ĐỐC
(ký, họ tên, đóng dấu)

Hồ Thị Thu Hương

Phụ lục 9

Đơn vị: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI GỖ TRANG TRÍ SONG VIỆT
Địa chỉ: 115/10/A10 Nguyễn Thị Búp - phường Tân Chánh Hiệp - Quận 12 - TP Hồ Chí Minh.

Mẫu số S03b - DN
(Ban hành theo TT số 133/2016/TT-BTC
ngày 26/08/2016 của Bộ Tài Chính)

SỔ CÁI CỦA MỘT TÀI KHOẢN

Từ ngày 01/08/2023 đến ngày 31/08/2023

Tên tài khoản : Bảo hiểm y tế

Số hiệu : 3384

Đơn vị tính: đồng

Ngày, tháng ghi số	Chứng từ		Diễn giải	Nhật ký chung		Số hiệu tk đối ứng	Số tiền	
	Số hiệu	Ngày tháng		Trang số	STT dòng		Nợ	Có
A	B	C	D	E	F	G	1	2
			Số dư đầu kỳ					
			Số phát sinh trong kỳ					
25/08	BN1	0000151	25/08	BHYT T8/2023		1121	1.179.342	
31/08	PK1	0000064	31/08	Trích BHYT trừ vào CPDN tháng 8 /2023		6422		786.228
31/08	PK1	0000065	31/08	Trích BHYT trừ vào lương nhân viên tháng 8/2023		334		393.114
			Tổng phát sinh trong kỳ				1.179.342	1.179.342
			Số dư cuối kỳ					

- Sổ này có 1 trang, đánh số từ trang số 1 đến trang số 1
- Ngày mở sổ : 01/08/2023

Ngày 31 tháng 08 năm 2023

KÊ TOÁN TRƯỞNG
(Ký, họ tên)

GIÁM ĐỐC
(Ký, họ tên, đóng dấu)

Phụ lục 10

Đơn vị: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI GỖ TRANG TRÍ SONG VIỆT
Địa chỉ: 115/10/A10 Nguyễn Thị Búp - phường Tân Chánh Hiệp - Quận 12 - TP Hồ Chí Minh.

Mẫu số S03b - DN
(Ban hành theo TT số 133/2016/TT-BTC
ngày 26/08/2016 của Bộ Tài Chính)

SỔ CÁI CỦA MỘT TÀI KHOẢN

Từ ngày 01/08/2023 đến ngày 31/08/2023

Tên tài khoản : Bảo hiểm thất nghiệp

Số hiệu : 3385

Đơn vị tính: đồng

Ngày, tháng ghi sổ	Chứng từ		Diễn giải	Nhật ký chung		Số hiệu tk đối ứng	Số tiền	
	Số hiệu	Ngày tháng		Trang số	STT dòng		Nợ	Có
A	B	C	D	E	F	G	1	2
			Số dư đầu kỳ					
			Số phát sinh trong kỳ					
25/08	BN1	0000151	25/08	BHTN T8/2023		1121	524.152	
31/08	PK1	0000064	31/08	Trích BHTN trừ vào CPDN tháng 8 /2023		6422		262.076
31/08	PK1	0000065	31/08	Trích BHTN trừ vào lương nhân viên tháng 8/2023		334		262.076
			Tổng phát sinh trong kỳ				524.152	524.152
			Số dư cuối kỳ					

- Sổ này có 1 trang, đánh số từ trang số 1 đến trang số 1
- Ngày mở sổ : 01/08/2023

KẾ TOÁN TRƯỞNG
(Ký, họ tên)

Ngày 31 tháng 08 năm 2023

GIÁM ĐỐC
(Ký, họ tên, đóng dấu)

Hồ Thị Thu Hương

Phụ lục 11

Công ty TNHH Thương mại Gỗ Trang trí Song Việt

Địa chỉ: 115/10/A10 Nguyễn Thị Búp, P.Tân Chánh Hiệp, Quận 12, Tp.Hồ Chí Minh.

PHIẾU KẾ TOÁN

Ngày 31 tháng 08 năm 2023

Số: PK0000063

Diễn giải: Tiền lương phải trả cho người lao động và CPDN tháng 08/2023.

Tài khoản	Diễn giải	Phát sinh	
		Nợ	Có
A	B	1	2
6421	Chi phí quản lý doanh nghiệp	29,097,600	
6422	Chi phí vật liệu quản lý	20,030,000	
334	Phải trả người lao động		49,127,600
	Cộng	49,127,600	49,127,600

- Sổ này có 01 trang, đánh số từ trang số 01 đến trang số 01.
- Ngày mở sổ: 31/08/2023

Ngày 31 tháng 08 năm 2023

Người lập biểu
(Ký, họ tên)

Kế toán trưởng
(Ký, họ tên)

Người đại diện theo pháp luật
(Ký, họ tên, đóng dấu)

Hồ Thị Thu Hương

Phụ lục 12

Công ty TNHH Thương mại Gỗ Trang trí Song Việt

Địa chỉ: 115/10/A10 Nguyễn Thị Búp, P.Tân Chánh Hiệp, Quận 12, Tp.Hồ Chí Minh.

PHIẾU KẾ TOÁN

Ngày 31 tháng 08 năm 2023

Số: PK0000064

Diễn giải: Trích các khoản bảo hiểm vào CPDN tháng 08/2023.

Tài khoản	Diễn giải	Phát sinh	
		Nợ	Có
A	B	1	2
6422	Chi phí vật liệu quản lý	5,634,634	
3383	Bảo hiểm xã hội		4,586,330
3384	Bảo hiểm y tế		786,228
3385	Bảo hiểm thất nghiệp		262,076
	Cộng	5,634,634	5,634,634

- Sổ này có 01 trang, đánh số từ trang số 01 đến trang số 01.
- Ngày mở sổ: 31/08/2023

Ngày 31 tháng 08 năm 2023

Người lập biểu
(Ký, họ tên)

Kế toán trưởng
(Ký, họ tên)

Người đại diện theo pháp luật
(Ký, họ tên, đóng dấu)

Hồ Thị Thu Hương

Phụ lục 13

Công ty TNHH Thương mại Gỗ Trang trí Song Việt

Địa chỉ: 115/10/A10 Nguyễn Thị Búp, P.Tân Chánh Hiệp, Quận 12, Tp.Hồ Chí Minh.

PHIẾU KẾ TOÁN

Ngày 31 tháng 08 năm 2023

Số: PK0000065

Diễn giải: Trích các khoản bảo hiểm vào lương nhân viên tháng 08/2023.

Tài khoản	Diễn giải	Phát sinh	
		Nợ	Có
A	B	1	2
334	Phải trả người lao động	2,751,798	
3383	Bảo hiểm xã hội		2,096,608
3384	Bảo hiểm y tế		393,114
3385	Bảo hiểm thất nghiệp		262,076
	Cộng	2,751,798	2,751,798

- Sổ này có 01 trang, đánh số từ trang số 01 đến trang số 01.
- Ngày mở sổ: 31/08/2023

Ngày 31 tháng 08 năm 2023

Người lập biểu
(Ký, họ tên)

Kế toán trưởng
(Ký, họ tên)

Người đại diện theo pháp luật
(Ký, họ tên, đóng dấu)

Hồ Thị Thu Hương



30838676

BẢNG SAO KÊ GIAO DỊCH/ACCOUNT STATEMENT

Chủ tài khoản /Account Name: CTY TNHH TM GO TRANG TRI SONG VIET

Số tài khoản /Account Number: 1028788

Từ ngày /From date: 01/08/2023

Đến ngày /To date: 31/08/2023

Số dư đầu/Beginning Balance:

57,637,156 (VND)

Ngày Date	Số GD Transaction No	Diễn giải Details	Ghi nợ Debit	Ghi có Credit	Số dư Balance
03/08/2023	3395	CTY TRANG TRI NOI THAT GS VIET NAM-GS TT DON HANG VAN EP - CT SONG VIET MST 0316525518		10,854,000	68,491,156
04/08/2023	3396	West country furniture pays for mdf oak veneer balance and veneer only/ thanh toanphan con lai van mdf oak theo hd223,224 GD 003845-080423 09:15:57		54,918,000	123,409,156
23/08/2023	3419	CTY TNHH SX & TM NT HOANG TRIEU- GD 785161-2023-08-23T14:09:51- 888899-/CTR/Royal TT cong no Song Viet/MAC/EAA4BC0000004C12		50,000,000	81,962,666
23/08/2023	3420	CTY TNHH TRUONG THANG-P31063 CIF12564452 TT CONG NO HD SO 75 114 131		160,759,500	242,722,166
23/08/2023	3421	TT TIEN HANG CTY HOANG VIET HD 204 NGAY 18/05/2023-230823-15:52:59 148770	200,000,000		42,722,166
25/08/2023	3422	HBBHXH+103+00+IW5621X+07902+DO NG BXXH THANG 08/2023	8,386,432		34,335,734
25/08/2023	3423	HBCTY TNHH TM GO TRANG TRI SONG VIET TT TIEN HANG CTY THIEN QUY HD SO 308 NGAY 25/08/2023	27,043,200		7,292,534
25/08/2023	3424	Lai nhập von		2,093	7,294,627
28/08/2023	3425	cty nguyen long tt hoa don 176 188 195 212 GD 784312-082723 16:05:04		28,929,704	36,224,331
31/08/2023	3434	TGIAN MODULE LN -DU CO- //SAL2023243S018005635008//TVT TT HD 164 CTY SONG VIET		4,023,250	61,504,602
Tổng rút ra /Total Debit:			1,237,612,103 (VND)		
Tổng gửi vào/Total Credit:				1,241,479,549 (VND)	
Số dư cuối/Ending Balance:					61,504,602 (VND)

NGÂN HÀNG TMCP Á CHÂU

ASIA COMMERCIAL BANK

NGÂN HÀNG THƯƠNG
MẠI CỔ PHẦN Á CHÂU
03-09-2023 07:22:57
ACB Signature



Phụ lục 15

Đơn vị: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI GÓ TRANG TRÍ SONG VIỆT
Địa chỉ: 115/10A10 Nguyễn Tài Búp - phường Tân Chánh Hiệp - Quận 12 - TP Hồ Chí Minh.

Mẫu số: 02 - TT
(Ban hành theo TT số 133/2016/TT-BTC
ngày 26/08/2016 của Bộ Tài Chính)

PHIẾU CHI
Ngày 31 tháng 08 năm 2023
Quyển số : PC001

Số phiếu : 0000190
Nợ : 334 46.375.802
Có : 1111 46.375.802

Họ tên người nhận tiền **HỒ THỊ THU HƯỜNG**

Địa chỉ :

Lý do chi : Thanh toán lương nhân viên tháng 8/2023

Số tiền : **46.375.802 VND**

Bằng chữ : Bốn mươi sáu triệu ba trăm bảy mươi lăm ngàn tám trăm lẻ hai đồng /.

Kèm theo : chứng từ gốc

Ngày 31 tháng 08 năm 2023

GIÁM ĐỐC (Ký, ghi họ tên và đóng dấu)	KẾ TOÁN TRƯỞNG (Ký, họ tên)	THỦ QUỸ (Ký, họ tên)	NGƯỜI LẬP PHIẾU (Ký, họ tên)	NGƯỜI NHẬN TIỀN (Ký, họ tên)
 HỒ THỊ THU HƯỜNG	 Dương Ngọc Hân	 Bùi Đai Phôi Quý	 Phạm Thị Mơ	 Huỳnh Phương Dung

Đã nhận đủ số tiền (viết bằng chữ) :

+ Tỷ giá ngoại tệ (vàng bạc, Đá quý) :

+ Số tiền quy đổi :

(Liên gửi ra ngoài phải đóng dấu)

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Các tài liệu, chứng từ, sổ sách của Công ty TNHH Thương mại Gỗ Trang trí Song Việt.
2. Giáo trình Kế toán Tài chính Doanh nghiệp tập I, năm 2005.
3. Hệ thống chuẩn mực kế toán Việt Nam - Bộ Tài Chính.
4. Hệ thống kế toán Việt Nam – Chế độ kế toán doanh nghiệp (quyển 1) – Hệ thống tài khoản kế toán. Nhà xuất bản tài chính.
5. Thông tư 133/2016/TT-BTC do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành ngày 26 tháng 08 năm 2016.